

000. TIN HỌC, THÔNG TIN & TÁC PHẨM TỔNG QUÁT

1/. NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM. **Các yếu tố ảnh hưởng đến tuổi thọ di sản văn hoá thành văn tại các thư viện ở Đồng bằng sông Cửu Long / Nguyễn Thị Hồng Thẩm // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 418.- Tr. 48 - 52**



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến tuổi thọ của di sản văn hoá thành văn tại các thư viện tỉnh ĐBSCL; Một số giải pháp khắc phục các yếu tố ảnh hưởng đến độ bền của di sản văn hoá thành văn tại các thư viện tỉnh ĐBSCL.

+ Môn loại: 025.8 / C101Y

2/. KIM THUY. **Giới thiệu một số Phong lưu trữ hiện đang bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ thành phố Cần Thơ / Kim Thuy // Tạp chí Văn thư Lưu trữ Việt Nam. - 2019. - Số tháng 2.- Tr. 15 - 21**



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết giới thiệu một số Phong lưu trữ hiện đang bảo quản tại trung tâm lưu trữ thành phố Cần Thơ, gồm 54.072 hồ sơ thuộc 59 phong có thời hạn bảo quản vĩnh viễn và lâu dài, tương ứng 1.540 mét giá. Phần lớn là tài liệu giấy về lĩnh vực chính trị, lĩnh vực hoạt động quản lý, lĩnh vực kinh tế, lĩnh vực văn hoá - xã hội, lĩnh vực khoa học lịch sử.

+ Môn loại: 027 / GI-462TH

3/. ĐỖ THỊ QUYÊN. **Hội chợ sách ở Việt Nam và vấn đề phát triển văn hoá đọc hiện nay / Đỗ Thị Quyên // Tạp chí Văn hoá học. - 2019. - Số 1.- Tr. 30 - 38**



Mã QR

Tóm tắt: Nhận diện mối quan hệ mật thiết giữa phát triển văn hoá đọc và tổ chức các hội chợ sách, những vấn đề đặt ra trong phát triển văn hoá đọc hiện nay, phát huy vai trò của hội chợ sách là tiền đề và động lực trong phát triển văn hoá đọc cộng đồng là một nhiệm vụ cần thiết và cấp bách.

+ Môn loại: 028 / H452CH

4/. NGUYỄN KIÊM. **Dự báo xu hướng hoạt động xuất bản trong thời gian tới / Nguyễn Kiêm // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 418.- Tr. 19 - 23**



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề và xu hướng hoạt động xuất bản Việt Nam; Dự báo một số kịch bản phát triển hoạt động xuất bản Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 070.509597 / D550B

200. TÔN GIÁO

5/. TRẦN THUẬN. **So sánh Phật giáo Việt Nam và Phật giáo Thái Lan / Trần Thuận // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2019. - Số 2. - Tr. 61 - 67**



Mã QR

Tóm tắt: Với góc nhìn so sánh, giữa Phật giáo Việt Nam và Phật giáo Thái Lan có những nét tương đồng, song do tính đặc thù của từng quốc gia dân tộc, Phật giáo hai nước vẫn có những điều khác biệt. Nghiên cứu sự tương đồng và dị biệt trong Phật giáo hai nước nhằm hiểu kỹ hơn về văn hoá của mỗi nước,

góp phần xây dựng mối quan hệ bền vững trong bối cảnh đoàn kết và hợp tác toàn diện trong khu vực cũng như hội nhập quốc tế.

+ Môn loại: 294.3 / S400S

6/. **ĐỖ KHƯƠNG MẠNH LINH. Sự truyền bá và ảnh hưởng của Bà La Môn giáo ở Đông Nam Á / Đỗ Khương Mạnh Linh, Phùng Thị Thanh Hà // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2019. - Số 2. - Tr. 44 - 53**

Tóm tắt: Gồm các nội dung: Bà La Môn giáo là tôn giáo đầu tiên truyền bá vào Đông Nam Á; ảnh hưởng của Bà La Môn giáo đối với chế độ chính trị khu vực Đông Nam Á cổ đại - chế độ đẳng cấp; Bà La Môn giáo mang đến khu vực Đông Nam Á những điều luật đầu tiên; dấu ấn Bà La Môn giáo trong các di chỉ kiến trúc nổi bật ở khu vực Đông Nam Á.

+ Môn loại: 294.5 / S550TR



Mã QR

300. KHOA HỌC XÃ HỘI

7/. **LÝ VĨNH LONG. Một số vấn đề xã hội ở Việt Nam sau hơn 30 năm đổi mới – Thách thức và cơ hội / Lý Vĩnh Long // Tạp chí Triết học. - 2019. - Số 1.- Tr. 61 - 70**

Tóm tắt: Bài viết phân tích một số vấn đề xã hội hiện nay ở Việt Nam sau 30 năm đổi mới; xác định cơ hội và thách thức của xã hội Việt Nam trong bối cảnh toàn cảnh hoá; làm rõ một số yêu cầu và định hướng phát triển hệ vấn đề xã hội cơ bản mà khoa học xã hội Việt Nam cần giải quyết trong thời gian tới.

+ Môn loại: 300.9597 / M458S



Mã QR

8/. **VŨ DƯƠNG CHÂU. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở vùng đồng bào dân tộc Khmer Tây Nam bộ / Vũ Dương Châu // Tạp chí Mặt trận. - 2019. - Số 188. - Tr. 38 - 41**

Tóm tắt: Cùng với Tây Bắc và Tây Nguyên, Tây Nam bộ là địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng cả về chính trị, kinh tế, xã hội và quốc phòng, an ninh; là địa bàn có đông đồng bào dân tộc Khmer sinh sống. Công tác tuyên truyền, vận động chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ở vùng đồng dân tộc Khmer Tây Nam bộ của Mặt trận được triển khai và đạt được kết quả tốt. Tuy nhiên vẫn còn một số vấn đề đáng quan tâm cần được khắc phục trong thời gian tới.

+ Môn loại: 305.06 / N122C



Mã QR

9/. **H. HÀ. Vẻ đẹp người phụ nữ Việt Nam qua ca khúc cách mạng / H. Hà // Tạp chí Môi trường & Sức khỏe. - 2019. - Số 416+417+418.- Tr. 45 - 47**

Tóm tắt: Trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, hình ảnh đẹp đẽ, rực rỡ của người phụ nữ Việt Nam là biểu tượng của niềm tin, tình yêu và sự thủy chung, là tượng đài vô song, vĩnh cửu trong lòng mỗi người



Mã QR

dân đất Việt. Vẻ đẹp ấy thể hiện qua những ca khúc cách mạng đã trở thành "Những bài ca đi cùng năm tháng" trong lòng mỗi chúng ta.

+ Môn loại: 305.42 / V200Đ

10/. PHẠM HOÀNG QUÂN. **Hoạt động của Thương hội Hoa kiều nửa đầu thế kỷ 20** / Phạm Hoàng Quân // Tạp chí Tuổi trẻ cuối tuần. - 2019. - Số 9.- Tr. 32 - 33

Kỳ 1 : Ban Hạp - Đại gia người Hoa đầu tiên?

Tóm tắt: Giới thiệu khảo cứu của tác giả về một tập hợp người - phần tử cấu thành đặc biệt, với vai trò của người Hoa và các thương nhân Hoa kiều ở Nam Kỳ. Qua tiến trình hoạt động của Thương hội Hoa kiều ở Nam Kỳ và những nhân vật nổi bật, khảo cứu này góp một góc nhìn, góp ít sử liệu vào việc nghiên cứu rộng hơn cũng như có sự nhận định khách quan hơn về vai trò của thương nhân người Hoa trong lịch sử.

+ Môn loại: 305.8951 / H411Đ



Mã QR

11/. PHẠM HOÀNG QUÂN. **Hoạt động của Thương hội Hoa kiều nửa đầu thế kỷ 20** / Phạm Hoàng Quân // Tạp chí Tuổi trẻ cuối tuần. - 2019. - Số 10.- Tr. 30 - 31

Kỳ 2 : Thương hội Trung Hoa đầu tiên ở Sài Gòn - Chợ Lớn

Tóm tắt: Giới thiệu khảo cứu của tác giả về một tập hợp người - phần tử cấu thành đặc biệt, với vai trò của người Hoa và các thương nhân Hoa kiều ở Nam Kỳ. Qua tiến trình hoạt động của Thương hội Hoa kiều ở Nam Kỳ và những nhân vật nổi bật, khảo cứu này góp một góc nhìn, góp ít sử liệu vào việc nghiên cứu rộng hơn cũng như có sự nhận định khách quan hơn về vai trò của thương nhân người Hoa trong lịch sử.

+ Môn loại: 305.8951 / H411Đ



Mã QR

12/. PHẠM HOÀNG QUÂN. **Hoạt động của Thương hội Hoa kiều nửa đầu thế kỷ 20** / Phạm Hoàng Quân // Tạp chí Tuổi trẻ cuối tuần. - 2019. - Số 11.- Tr. 30 - 31

Kỳ 3 : Góc khuất trong sự kiện sáng lập Thương hội Hoa kiều

Tóm tắt: Giới thiệu khảo cứu của tác giả về một tập hợp người - phần tử cấu thành đặc biệt, với vai trò của người Hoa và các thương nhân Hoa kiều ở Nam Kỳ. Qua tiến trình hoạt động của Thương hội Hoa kiều ở Nam Kỳ và những nhân vật nổi bật, khảo cứu này góp một góc nhìn, góp ít sử liệu vào việc nghiên cứu rộng hơn cũng như có sự nhận định khách quan hơn về vai trò của thương nhân người Hoa trong lịch sử.

+ Môn loại: 305.8951 / H411Đ



Mã QR

13/. PHẠM HOÀNG QUÂN. **Hoạt động của Thương hội Hoa kiều nửa đầu thế kỷ 20** / Phạm Hoàng Quân // Tạp chí Tuổi trẻ cuối tuần. - 2019. - Số 12.- Tr. 30 - 31

Kỳ 3 : Nửa thế kỷ Thương hội Hoa kiều

Tóm tắt: Giới thiệu khảo cứu của tác giả về một tập hợp người - phần tử cấu thành đặc biệt, với vai trò của người Hoa và các thương nhân Hoa kiều ở



Mã QR

Nam Kỳ. Qua tiến trình hoạt động của Thương hội Hoa kiều ở Nam Kỳ và những nhân vật nổi bật, khảo cứu này góp một góc nhìn, góp ít sử liệu vào việc nghiên cứu rộng hơn cũng như có sự nhận định khách quan hơn về vai trò của thương nhân người Hoa trong lịch sử.

+ Môn loại: 305.8951 / H411Đ

14/. ĐỖ THỊ LIÊN VÂN. **So sánh chất lượng cuộc sống của Bangkok và Hà Nội thông qua nhóm chỉ số chính trị - kinh tế của Mercer / Đỗ Thị Liên Vân // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2019. - Số 2. - Tr. 31 - 42**

Tóm tắt: Sử dụng cách tiếp cận khu vực học với nhóm phương pháp liên ngành xã hội học, bài viết tập trung so sánh chất lượng cuộc sống của Bangkok và Hà Nội thông qua nhóm chỉ số chính trị - kinh tế của Mercer nhằm làm rõ thực trạng những thành tựu, khó khăn, hạn chế về chất lượng cuộc sống của hai thành phố qua từng nhóm chỉ số và rút ra một số bài học kinh nghiệm đối với Hà Nội trong bối cảnh hiện nay.

+ Môn loại: 306 / S400S



Mã QR

15/. HOÀNG THỊ THANH NHÀN. **Biến động văn hoá thế giới giai đoạn 2009 - 2018 / Hoàng Thị Thanh Nhàn, Hoàng Thị Thơ // Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới. - 2019. - Số 2.- Tr. 22 - 31**

Tóm tắt: Bài viết nói về quá trình toàn cầu hoá về văn hoá càng biến đổi nhanh, quyết liệt hơn và sâu sắc hơn tạo nên những biến động về văn hoá, cụ thể hơn là tiếp biến văn hoá. Văn hoá tác động mạnh, đôi khi quyết định đến chất lượng phát triển kinh tế, động thái chính trị quốc gia và quốc tế.

+ Môn loại: 306.091 / B305Đ



Mã QR

16/. ĐẶNG VĂN BÀI. **Bảo tồn di sản văn hoá trong Chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2020 / Đặng Văn Bài // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 418.- Tr. 11 - 14**

Tóm tắt: Bài viết nhấn mạnh những mục tiêu cụ thể quan trọng của Chiến lược phát triển văn hoá đến 2020: Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá, khuyến khích mọi hoạt động sáng tạo của toàn xã hội; bảo đảm sự bình đẳng cho các cộng đồng dân tộc và mọi công dân có quyền tiếp cận và hưởng thụ giá trị di sản văn hoá nhằm phục vụ con người, phục vụ phát triển.

+ Môn loại: 306.09597 / B108T



Mã QR

17/. SÔM PHENG XAY NHÀ VÔNG. **Hợp tác văn hoá xã hội giữa Lào - Việt Nam - Campuchia / Sôm Pheng Xay Nhà Vông // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2019. - Số 1.- Tr. 41 - 46**

Tóm tắt: Phân tích những yếu tố tác động đến hợp tác văn hoá xã hội giữa ba nước, đồng thời khái quát thực trạng hợp tác khoa học xã hội giữa các viện nghiên cứu khoa học xã hội, qua đó đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hợp tác khoa học xã hội giữa ba nước.

+ Môn loại: 306.09597 / H466T



Mã QR

18/. NGUYỄN HỮU THỨC. **Xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống sau 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2020** / Nguyễn Hữu Thức // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 418.- Tr. 3 - 6



Mã QR

Tóm tắt: Nhằm xây dựng con người phát triển toàn diện trong "Chiến lược phát triển văn hoá đến 2020", tư tưởng, đạo đức, lối sống, là lĩnh vực then chốt, cũng là nhiệm vụ hàng đầu, quan trọng, vừa cấp bách, vừa cơ bản, lâu dài của sự nghiệp phát triển văn hoá nước ta.

+ Môn loại: 306.09597 / X126D

19/. CHU ĐỨC DŨNG. **Định hướng cải cách thể chế kinh tế của Việt Nam trong thời gian tới nhằm đáp ứng yêu cầu của các FTA thế hệ mới** / Chu Đức Dũng // Tạp chí Những vấn đề Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2019. - Số 1.- Tr. 43 - 50



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết nêu một số nhận định về thực trạng cải cách thể chế của Việt Nam trong thời gian qua và đề xuất một số kiến nghị đối với đẩy nhanh việc cải cách trong thời gian tới.

+ Môn loại: 306.3 / Đ312H

20/. ĐỖ TIẾN SÂM. **Cải cách thể chế thúc đẩy phát triển ở Trung Quốc – Những gợi mở với Việt Nam** / Đỗ Tiến Sâm // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2019. - Số tháng 3.- Tr. 20 - 29



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết trình bày và phân tích tiến trình và nội dung cải cách thể chế của Trung Quốc từ khi cải cách mở cửa đến nay, qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm mà Việt Nam có thể tham khảo.

+ Môn loại: 306.30951 / C103C

320. KHOA HỌC CHÍNH TRỊ

21/. HOÀNG KHẮC NAM. **Biến động chính trị thế giới và khu vực 2009 đến nay** / Hoàng Khắc Nam // Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới. - 2019. - Số 2.- Tr. 14 - 21



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu những biến động và thách thức an ninh lớn nhất đối với thế giới và khu vực trong thời gian mười năm sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008 - 2009. Từ đó đề cập đến ba thách thức an ninh lớn: Cạnh tranh quyền lực giữa các nước lớn, nổi bật là ba cường quốc quân sự của thế giới Mỹ - Nga - Trung Quốc; những cuộc xung đột cục bộ về tranh chấp lãnh thổ giữa các quốc gia và các cuộc xung đột sắc tộc, tôn giáo; sự gia tăng tính chất và quy mô của khủng bố quốc tế.

+ Môn loại: 320.9 / B305Đ

22/. NGHIỆM TUẤN HÙNG. **Nhìn lại tình hình chính trị thế giới năm 2018** / Nghiệm Tuấn Hùng // Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới. - 2019. - Số 2.- Tr. 32 - 43



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu về tình hình chính trị thế giới năm 2018, đã chứng kiến những diễn biến bất ngờ và nổi bật trong nền chính trị thế giới. Trong đó

Mỹ đóng vai trò quan trọng sẵn sàng gây sức ép với Nga, trong các mối quan hệ ở Trung Đông và cuộc chiến chống khủng bố.

+ Môn loại: 320.9 / NH311L

23/. NGÔ THỊ MAI DIÊN. **Chính phủ kiến tạo: Kinh nghiệm của Singapore, Hàn Quốc và Nhật Bản** / Ngô Thị Mai Diên // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2019. - Số tháng 2 - Tr. 29 - 35

Tóm tắt: Bài viết trình bày kinh nghiệm xây dựng "Chính phủ kiến tạo" ở Singapore, Hàn Quốc, và Nhật Bản; đúc rút một số bài học và đề xuất góp phần xây dựng "Chính phủ kiến tạo" ở Việt Nam.

+ Môn loại: 321.0095 / CH312PH



Mã QR

24/. PHAN TRỌNG HÀO. **Sự phát triển lý luận của Đảng về vai trò của văn hoá trong sự phát triển xã hội** / Phan Trọng Hào // Tạp chí Văn hoá học. - 2019. - Số 6.- Tr. 3 - 10

Tóm tắt: Tập trung làm rõ sự phát triển lý luận của Đảng về vai trò văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; luận giải mối quan hệ hữu cơ giữa mục tiêu và động lực của văn hoá trong phát triển kinh tế - xã hội.

+ Môn loại: 324.2597071 / S550PH



Mã QR

25/. BÙI LÊ PHONG. **Công tác tư tưởng của Đảng trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968** / Bùi Lê Phong // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số 2.- Tr. 70 - 73

Tóm tắt: Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968 là một sự kiện lịch sử có ý nghĩa chiến lược, tạo nên bước ngoặt quan trọng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc Việt Nam. Nhận định về nguyên nhân thắng lợi Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968, chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá: "...Đó là thắng lợi của đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng ta, thắng lợi của lòng yêu nước nồng nàn và sức mạnh toàn dân đoàn kết quyết chiến quyết thắng, thắng lợi của chế độ XHCN tốt đẹp". Đó chính là thành quả quan trọng của Đảng về công tác tư tưởng trước yêu cầu cách mạng.

+ Môn loại: 324.25970753 / C455T



Mã QR

26/. DƯƠNG VŨ NINH. **Bối cảnh quốc tế của cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc Việt Nam năm 1979** / Dương Vũ Ninh // Tạp chí Khoa học xã hội. - 2019. - Số 2.- Tr. 29 - 42

Tóm tắt: Bài viết phân tích vấn đề từ góc độ quan hệ quốc tế trong hai thập niên 70 và 80 thế kỷ XX nhằm tìm hiểu tác động của mối quan hệ giữa các nước lớn đến tình hình khu vực và đối sách của Việt Nam trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên cương Tổ quốc.

+ Môn loại: 327 / B452C



Mã QR

27/. TRẦN VIỆT THÁI. **Những chuyển động ở châu Á - Thái Bình Dương năm 2018 và triển vọng năm 2019** / Trần Việt Thái // Tạp chí Cộng sản. - 2019. - Số 917.- Tr. 105 - 111



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát những đặc điểm nổi bật khu vực châu Á - Thái Bình Dương trong đó đáng chú ý nhất và quan trọng nhất là sự gia tăng mạnh mẽ cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, đặc biệt là giữa Mỹ và Trung Quốc. Tình hình bán đảo Triều Tiên và Biển Đông có xu hướng dịu đi, trong khi đó eo biển Đài Bắc Trung Hoa lại "nóng" lên vào cuối năm 2018; Triển vọng khu vực châu Á - Thái Bình Dương năm 2019.

+ Môn loại: 327.5 / NH556CH

28/. PHAN THỊ ANH THƯ. **Vai trò của “sức mạnh mềm” ở các nước Đông Á và hàm ý đối với chính sách ngoại giao của Việt Nam** / Phan Thị Anh Thư // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2019. - Số tháng 3.- Tr.30 - 36



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết phân tích vai trò của "sức mạnh mềm" ở các nước Đông Á, thông qua đó đưa ra một số gợi ý phù hợp với Việt Nam nhằm mở rộng phạm vi ảnh hưởng của quốc gia trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

+ Môn loại: 327.5 / V103TR

29/. ĐẶNG MINH KHÔI. **Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc năm 2018 và phương hướng năm 2019** / Đặng Minh Khôi // Tạp chí Cộng sản. - 2019. - Số 917.- Tr. 95 - 98



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên mối quan hệ đối ngoại của Việt Nam - Trung Quốc năm 2018 trên mọi lĩnh vực: Quan hệ chính trị, kinh tế - thương mại, về vấn đề biên giới lãnh thổ, là tiền đề tốt để hai nước cùng nhau duy trì, phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện luôn được lãnh đạo cao cấp hai nước cùng nhất trí, vì sự phồn vinh của hai quốc gia, dân tộc.

+ Môn loại: 327.597051 / QU105H

30/. HOÀNG KHẮC NAM. **Quan hệ Việt Nam – Nhật Bản trước những vận động của cấu trúc khu vực** / Hoàng Khắc Nam // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2019. - Số tháng 1.- Tr. 19 - 27



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết cung cấp cơ sở lý luận về cấu trúc trong quan hệ quốc tế, phân tích và làm rõ thực trạng vận động của cấu trúc khu vực Châu Á - Thái Bình Dương hiện nay. Từ đó chỉ ra những tác động cả tích cực lẫn tiêu cực từ cấu trúc đó tới quan hệ Việt Nam - Nhật Bản, góp phần cung cấp thêm một cách nhìn từ góc độ cấu trúc tới quan hệ hai nước.

+ Môn loại: 327.597052 / QU105H

31/. NGÔ XUÂN BÌNH. **Nhận diện cơ hội và thách thức trong quan hệ kinh tế Việt Nam - Ấn Độ** / Ngô Xuân Bình // Tạp chí Những vấn đề Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2019. - Số 1.- Tr. 51 - 59



Mã QR

Tóm tắt: Trong bản Tuyên bố chung Việt Nam - Ấn Độ 2016, hai nước xác định tăng cường hợp tác kinh tế là một mục tiêu chiến lược trong Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Ấn Độ. Kể từ tháng 3/2018, hợp tác

kinh tế trở thành mục tiêu chiến lược, thành tố cốt lõi của Quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện và cần thiết đối với việc tăng cường quan hệ song phương nói chung. Hiện nay, hai quốc gia đang đối diện với nhiều cơ hội và thách thức cần nhận diện để khai thác tốt cơ hội và kiềm chế thách thức.

+ Môn loại: 327.597054 / NH121D

32/. NGUYỄN HUY HOÀNG. **Quan hệ kinh tế Việt Nam - Lào - Campuchia trong bối cảnh mới : Nhìn từ phía Việt Nam** / Nguyễn Huy Hoàng // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2019. - Số tháng 1.- Tr. 3 - 11

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu những nhân tố tác động đến quan hệ hợp tác kinh tế ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia, qua đó nêu lên những triển vọng quan hệ kinh tế của ba nước hướng tới phát triển thịnh vượng và bền vững cho Việt Nam, Lào, Campuchia và cho toàn bộ khu vực Đông Dương trong bối cảnh khu vực và toàn cầu đang thay đổi.

+ Môn loại: 327.5970594 / QU105H



Mã QR

33/. NGUYỄN HỒNG QUÂN. **Quan hệ Mỹ - Trung Quốc và tác động đến an ninh Đông Á** / Nguyễn Hồng Quân // Tạp chí Những vấn đề Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2019. - Số 1.- Tr. 37 - 42

Tóm tắt: Từ sau Chiến tranh thế giới lần thứ II, tam giác quan hệ Mỹ - Nga - Trung giữ vai trò chủ đạo trong quan hệ quốc tế, trong đó vài chục năm gần đây quan hệ Mỹ - Trung ngày càng đóng vai trò quan trọng đối với Đông Á. Bài viết đề cập đến những cơ hội và thách thức từ quan hệ giữa hai nước Mỹ và Trung Quốc đối với lĩnh vực an ninh theo nghĩa rộng đối với khu vực.

+ Môn loại: 327.73051 / QU105H



Mã QR

34/. LÊ THỊ LÝ. **Phiên chất vấn đầu tiên của Quốc hội Việt Nam** / Lê Thị Lý // Tạp chí Văn thư Lưu trữ Việt Nam. - 2019. - Số tháng 2.- Tr. 35 - 39

Tóm tắt: Bài viết giới thiệu những thông tin về phiên chất vấn đầu tiên của Quốc hội cách đây hơn 70 năm trước và những giá trị to lớn của hoạt động chất vấn cũng như tầm nhìn xa trông rộng của các bậc tiền bối.

+ Môn loại: 328.2597 / PH305CH



Mã QR

330. KINH TẾ HỌC

35/. CHU VĂN CẤP. **Bàn về tiêu chí của nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế ở Việt Nam** / Chu Văn Cấp // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2019. - Số tháng 1.- Tr. 12 - 18

Tóm tắt: Bài viết nói về nội dung kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được trình bày trong các văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua việc xem xét và phân tích các tiêu chí của nền kinh tế này.

+ Môn loại: 330.12 / B105V



Mã QR

36/. ĐỒNG VĂN PHƯỜNG. **Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và sự hiện hữu của kinh tế chia sẻ** / Đồng Văn Phường // Tạp chí Cộng sản. - 2019. - Số 917.- Tr. 73 - 78

Tóm tắt: Bài viết nhằm khái quát Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất : Kinh tế tư bản cá biệt, Cách mạng công nghiệp lần thứ hai và kinh tế tư bản tập thể (tư bản độc quyền), Cách mạng công nghiệp lần thứ ba và thứ tư, và sự hiện hữu của kinh tế chia sẻ; Đặc điểm của kinh tế chia sẻ (của sản xuất hàng hoá liên hiệp theo chuỗi giá trị).

+ Môn loại: 330.12 / C102M



Mã QR

37/. NGUYỄN VĂN LỊCH. **Kinh tế thế giới năm 2018 và dự báo năm 2019** / Nguyễn Văn Lịch // Tạp chí Cộng sản. - 2019. - Số 917.- Tr. 99 - 104

Tóm tắt: Bài viết nêu lên những đặc điểm của kinh tế thế giới, kinh tế các nước và khu vực năm 2018 chủ yếu: Sự tăng cường hợp tác giữa các nước ngày càng chặt chẽ và các mâu thuẫn, xung đột kinh tế gia tăng, còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức do những thay đổi trong chính sách thương mại của quốc gia, sự suy giảm đột ngột của tài chính toàn cầu, bất ổn địa - chính trị tại các khu vực; Triển vọng kinh tế thế giới năm 2019.

+ Môn loại: 330.91 / K312T



Mã QR

38/. NGUYỄN THỊ TƯỜNG ANH. **Kinh tế thế giới : Tăng trưởng thấp, bất ổn cao...** / Nguyễn Thị Tường Anh, Phạm Thị Mỹ Hạnh, Nguyễn Thị Minh Thư // Tạp chí Tài Chính. - 2019. - Số tháng 1.- Tr. 79 - 82

Tóm tắt: Trình bày nền kinh tế thế giới năm 2018: Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc, tăng trưởng kinh tế toàn cầu chững lại, sự biến động giá dầu trên thị trường thế giới, sự lao dốc của đồng Bitcoin; Kinh tế thế giới năm 2019: tăng trưởng kinh tế Mỹ sẽ duy trì tương đối vững chắc, kinh tế khu vực đồng Euro tiếp tục chậm lại...

+ Môn loại: 330.91 / K312T



Mã QR

39/. LÊ THỊ VÂN NGA. **Tiêu chí của Hoa Kỳ về nền kinh tế thị trường và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam** / Lê Thị Vân Nga // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2019. - Số tháng 3.- Tr. 3 - 9

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu tiêu chí của Hoa Kỳ về nền kinh tế thị trường và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam trên con đường hội nhập quốc tế.

+ Môn loại: 330.973 / T309CH



Mã QR

40/. PHẠM TUẤN ANH. **Chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của Singapore** / Phạm Tuấn Anh, Phạm Mạnh Hùng // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2019. - Số 1.- Tr. 33 - 40

Tóm tắt: Bài viết phân tích kinh nghiệm của Singapore về chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

+ Môn loại: 331.11 / CH312S



Mã QR

41/. PHẠM THANH HIỀN. **Đánh giá tình hình hội nhập của nguồn nhân lực Việt Nam sau ba năm gia nhập Cộng đồng Kinh tế Asean** / Nguyễn Tiến Mạnh // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2019. - Số 537.- Tr. 79 - 80



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát tình hình hội nhập nguồn nhân lực Việt Nam sau ba năm gia nhập AEC; Nguyên nhân hạn chế trong di chuyển lao động trong Asean của Việt Nam và một số định hướng giải pháp cải thiện tình trạng hội nhập của lao động Việt Nam trong AEC.

+ Môn loại: 331.11 / Đ107GI

42/. NGUYỄN TIẾN MINH. **Nhân lực ngành Logistics và tác động đến nền kinh tế Việt Nam** / Nguyễn Tiến Minh, Trương Thảo Phương, Trần Diệu Linh // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2019. - Số 537.- Tr. 67 - 69



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết khái quát thực trạng nguồn nhân lực Logistics Việt Nam trong những năm gần đây, phân tích và chỉ ra nhu cầu về quy mô, số lượng cũng như cơ cấu nguồn nhân lực giai đoạn 2018-2025, qua đó đưa ra một số gợi ý nhằm khắc phục vấn đề thiếu hụt cũng như cải thiện chất lượng nguồn nhân lực Logistics tại Việt Nam.

+ Môn loại: 331.11 / NH121L

43/. PHẠM TUẤN ANH. **Phát triển nhân lực lãnh đạo, quản lý tài năng trong khu vực công : Tiếp cận từ kinh nghiệm Hàn Quốc** / Phạm Tuấn Anh, Phạm Mạnh Hùng // Tạp chí Những vấn đề Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2019. - Số 1.- Tr. 19 - 26



Mã QR

Tóm tắt: Trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm của Hàn Quốc và thực tiễn Việt Nam, đưa ra một số giải pháp phát triển đội ngũ nhân lực lãnh đạo, quản lý tài năng trong khu vực công nhằm tạo động lực thúc đẩy công cuộc cải cách thể chế đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững theo quỹ đạo đổi mới sáng tạo.

+ Môn loại: 331.11 / PH110TR

44/. PHẠM NGỌC TÂN. **Thực trạng việc làm của thanh niên nông thôn vùng Tây Nam bộ** / Phạm Ngọc Tân // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2019. - Số tháng 3.- Tr. 44 - 51



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết phân tích bộ số liệu của Đề tài cấp Nhà nước "Phát triển nguồn nhân lực và nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Nam Bộ" nhằm nhận diện thực trạng việc làm của thanh niên nông thôn vùng Tây Nam bộ hiện nay.

+ Môn loại: 331.11095978 / TH552TR

45/. NGUYỄN ĐẠI LAI. **Thành tựu kinh tế - tài chính Việt Nam năm 2018 và định hướng cho năm 2019** / Nguyễn Đại Lai // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 05.- Tr. 32 - 34



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những thành tựu thực hiện của kinh tế - tài chính Việt Nam trong năm 2018, dự báo cho năm 2019 đứng trước nhiều cơ hội và thách thức, đồng thời nêu ra hướng giải pháp cho năm 2019 và những năm tiếp theo.

+ Môn loại: 332.09597 / TH107T

46/. ĐẶNG VĂN DÂN. **Cách thức vận hành, điều tiết thị trường cho vay ngang hàng trên thế giới và đề xuất cho Việt Nam** / Đặng Văn Dân // Tạp chí Ngân hàng. - 2019. - Số 4.- Tr. 51 - 54



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày cấu trúc vận hành và cách thức chi tiết của hoạt động cho vay ngang hàng: Thông lệ quốc tế, quan điểm về ban hành quy định điều tiết thị trường, khung pháp lý điều tiết hoạt động cho vay ngang hàng tại Việt Nam; kinh nghiệm rút ra và đề xuất.

+ Môn loại: 332.1 / C102TH

47/. TRẦN THỊ THANH VÂN. **Giải pháp phát triển ngân hàng số tại Việt Nam** / Trần Thị Thanh Vân // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 701.- Tr. 37 - 39



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết trao đổi về thách thức của hệ thống ngân hàng trong bối cảnh Cách mạng công nghệ 4.0 và đưa ra một số giải pháp nhằm nắm bắt cơ hội trong thời gian tới.

+ Môn loại: 332.1 / GI-103PH

48/. ĐẶNG THU THUYẾT. **Những cam kết của Việt Nam trong các Hiệp định Thương mại tự do thuộc lĩnh vực tài chính ngân hàng : Một số kiến nghị chính sách** / Đặng Thu Thuý // Tạp chí Những vấn đề Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2019. - Số 1.- Tr. 60 - 70



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày các nội dung chính các cam kết của Việt Nam trong Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương - Hiệp định đầu tiên và duy nhất cho đến thời điểm này có một chương xác lập khuôn khổ pháp lý cho đầu tư trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. Trên cơ sở đó đề xuất một số kiến nghị chính sách đối với cơ quan quản lý nhằm đẩy mạnh hoạt động tài chính ngân hàng trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

+ Môn loại: 332.1 / NH556C

49/. ĐINH THỊ THANH VÂN. **Phát triển ngân hàng số : Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam** / Đinh Thị Thanh Vân, Nguyễn Thanh Phương // Tạp chí Ngân hàng. - 2019. - Số 4.- Tr. 44 - 50



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu những khái niệm cơ bản về ngân hàng số, thực trạng ngân hàng số ở Việt Nam, kinh nghiệm quốc tế trong phát triển ngân hàng số và bài học cho các ngân hàng Việt Nam.

+ Môn loại: 332.1 / PH110TR

50/. PHAN THỊ LINH. **Cho vay thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ lúa gạo khu vực Đồng bằng sông Cửu Long** / Phan Thị Linh // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 701.- Tr. 94 - 97



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết nói về các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; tập trung cho vay đáp ứng nhu cầu vốn của doanh nghiệp thu mua lúa, gạo khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Môn loại: 332.3 / CH400V

51/. LA VĂN THỊNH. **Chính sách tài chính đất đai đối với quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp.** / La Văn Thịnh // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2019. - Số 4.- Tr. 1 - 9



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày về chính sách tài chính đất đai thúc đẩy tái cơ cấu ngành nông nghiệp gồm: Chính sách ưu đãi về đất đai; cơ chế xác định nghĩa vụ tài chính đối với đất nông nghiệp; cơ chế nông dân góp vốn bằng quyền sử dụng đất; chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; chính sách bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất nông nghiệp.

+ Môn loại: 332.4 / CH312S

52/. **Xung đột chính sách tiền tệ thế giới và hàm ý chính sách cho Việt Nam** / Ban Kinh tế vĩ mô và Dự báo - Viện Chiến lược và Chính sách tài chính // Tạp chí Tài Chính. - 2019. - Số tháng 1.- Tr. 83 - 86



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày chính sách tiền tệ thế giới năm 2018: Tiềm ẩn những rủi ro, xung đột; Tác động và hàm ý chính sách đối với Việt Nam trong lĩnh vực tiền tệ và thương mại, lĩnh vực đầu tư.

+ Môn loại: 332.4 / X513Đ

53/. BẠCH THỊ THANH HÀ. **Phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp Trung Quốc và kinh nghiệm cho Việt Nam** / Bạch Thị Thanh Hà; Nguyễn Thị Vân Anh // Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán. - 2019. - Số 4.- Tr. 63 - 66



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên những cải cách nhằm phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp Trung Quốc; một số bất cập trong thị trường trái phiếu Trung Quốc; một số vấn đề rút ra cho Việt Nam.

+ Môn loại: 332.63 / PH110TR

54/. NGÔ THỊ HƯƠNG THẢO. **Thị trường chứng khoán – Giải pháp huy động vốn cho phát triển kinh tế tư nhân ở nước ta hiện nay** / Ngô Thị Hương Thảo // Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán. - 2019. - Số 4.- Tr. 41 - 43



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên vai trò của thị trường chứng khoán trong phát triển kinh tế tư nhân; giải pháp để kinh tế tư nhân huy động vốn qua thị trường chứng khoán.

+ Môn loại: 332.63 / TH300TR

55/. MAI VIỆT ANH. **Chiến lược thu hút FDI: Tạo bước đột phá trong kỷ nguyên số** / Mai Việt Anh, Vũ Bạch Diệp // Tạp chí Tài Chính. - 2019. - Số tháng 1.- Tr. 71 - 74



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá thực trạng thu hút vốn đầu tư nước ngoài, bài viết nhận diện những cơ hội và thách thức, gợi mở xu hướng thu hút và sử dụng vốn đầu tư nước ngoài của Việt Nam trong bối cảnh mới.

+ Môn loại: 332.67 / CH305L

56/. PHÙNG THẾ ĐÔNG. **Đa dạng hoá nguồn vốn chính thức cho DNNVV : Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý cho Việt Nam** / Phùng Thế Đông,

Nguyễn Thị Hồng Nhâm // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 10. - Tr. 47 - 49



Mã QR

Tóm tắt: Để thực hiện hoạt động kinh doanh, một doanh nghiệp (DN) có thể sử dụng nguồn tài chính từ nhiều nguồn bên trong và bên ngoài. Đầu vậy, các nguồn tài chính cho DN, đặc biệt là DN nhỏ và vừa huy động bên trong thường khó đáp ứng hết nhu cầu trong hoạt động. Do đó, họ thường tìm kiếm các nguồn tài chính bên ngoài, có thể là nguồn chính thức hoặc không chính thức. Bài viết tổng kết những kinh nghiệm quốc tế về đa dạng hoá nguồn vốn chính thức cho DNNVV, từ đó đưa ra gợi ý cho VN.

+ Môn loại: 332.67 / Đ100D

57/. PHAN THẾ HÙNG. **Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài những năm đầu đổi mới** / Phan Thế Hùng, Trần Chiến // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2019. - Số 1.- Tr. 47 - 54



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu và rút ra bài học kinh nghiệm từ quá trình Đảng lãnh đạo thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài những năm đầu đổi mới làm cơ sở để Đảng ta có những đường lối, chủ trương đúng đắn, sáng tạo trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế.

+ Môn loại: 332.67 / Đ106C

58/. NGUYỄN THỊ THÁI HÙNG. **Đánh giá tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến bất bình đẳng thu nhập ở Việt Nam** / Nguyễn Thị Thái Hùng, Nguyễn Quỳnh Thơ // Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ. - 2019. - Số 8.- Tr. 30 - 35



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu tập trung tìm hiểu mối quan hệ giữa đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và bất bình đẳng thu nhập ở Việt Nam bằng việc sử dụng dữ liệu bảng của các tỉnh, thành phố ở Việt Nam thông qua mô hình tác động cố định.

+ Môn loại: 332.67 / Đ107GI

59/. PHẠM TIẾN ĐẠT. **Kinh nghiệm quốc tế về quản lý, sử dụng ODA: Một số khuyến nghị cho Việt Nam** / Phạm Tiến Đạt // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2019. - Số 7.- Tr. 21 - 32



Mã QR

Tóm tắt: Tập trung phân tích vai trò của ODA với tăng trưởng kinh tế, đánh giá những thành tựu cũng như hạn chế trong việc quản lý, sử dụng ODA của Việt Nam trong thời gian qua, đồng thời thông qua kinh nghiệm của một số nước trong khu vực đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao việc quản lý, sử dụng nguồn vốn này.

+ Môn loại: 332.67 / K312NGH

60/. NGUYỄN THỊ MỸ LINH. **Tác động của FDI đến tăng trưởng kinh tế Việt Nam giai đoạn 1988** / Nguyễn Thị Mỹ Linh, Nguyễn Thị Hoa // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 701.- Tr. 3 - 8



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu sự tác động cùng chiều giữa việc thúc đẩy thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đến tăng trưởng kinh tế và hoạt động này không bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng tài chính thế giới năm 2008, từ đó

đưa ra những nhận định và hàm ý chính sách cho thời gian tới đối với Việt Nam.

+ Môn loại: 332.67 / T101Đ

61/. **TRẦN VĂN HÙNG. Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài góp phần phát triển kinh tế xã hội** / Trần Văn Hùng // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2019. - Số 537.- Tr. 34 - 36

Tóm tắt: Bài viết đề cập đến một số khó khăn trong thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của Việt Nam nhằm có cơ sở đề xuất một số biện pháp góp phần thu hút vốn FDI phát triển kinh tế - xã hội.

+ Môn loại: 332.67 / TH500H



Mã QR

62/. **LÂM THUYỀN DƯƠNG. Đầu tư trực tiếp nước ngoài ở Việt Nam : Tư duy mới và một số kiến nghị** / Lâm Thuỳ Dương // Tạp chí Tài Chính. - 2019. - Số 698 + 699.- Tr. 43 - 45

Tóm tắt: Nêu lên tư duy mới và nhận thức về tác động của FDI đối với tăng trưởng kinh tế; đổi mới tư duy và nội dung chiến lược thu hút vốn FDI.

+ Môn loại: 332.6709597 / Đ125T



Mã QR

63/. **PHẠM THỊ THANH BÌNH. Đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam năm 2018 và triển vọng** / Phạm Thị Thanh Bình // Tạp chí Ngân hàng. - 2019. - Số 4.- Tr. 2 - 7

Tóm tắt: Trình bày vài nét về đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) năm 2018; một số hạn chế trong thu hút FDI; đánh giá triển vọng đầu tư nước ngoài.

+ Môn loại: 332.6709597 / Đ125T



Mã QR

64/. **PHẠM THỊ THU HỒNG. Kinh nghiệm quốc tế về thu phí môi trường đối với khí thải ở một số nước OECD** / Phạm Thị Thu Hồng // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2019. - Số 7.- Tr. 11 - 20

Tóm tắt: Tập trung nghiên cứu kinh nghiệm thu phí môi trường đối với khí thải ở một số nước nhằm cung cấp những nội dung liên quan đến đối tượng chịu phí, nộp phí, mức phí và việc sử dụng nguồn thu phí... từ đó đưa ra một số đề xuất cho Việt Nam.

+ Môn loại: 333.7 / K312NGH



Mã QR

65/. **TRẦN HỒNG HÀ. Phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam trong bối cảnh mới : Những vấn đề đặt ra và định hướng chính sách** / Trần Hồng Hà // Tạp chí Cộng sản. - 2019. - Số 917.- Tr. 20 - 25

Tóm tắt: Bài viết phân tích, đánh giá các kết quả thực hiện Chiến lược Biển Việt Nam, một số bài học kinh nghiệm quan trọng, đề ra những định hướng chính sách, những chủ trương lớn về phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam.

+ Môn loại: 333.91009597 / PH110TR



Mã QR

66/. **PHẠM HẰNG. Thực hiện chiến lược biển Việt Nam: Đặt trọng tâm vào kinh tế để bứt phá** / Phạm Hằng // Tạp chí Biển Việt Nam. - 2019. -

Số 1+2.- Tr. 10 - 13

Tóm tắt: Trình bày những giải pháp để đưa Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, cụ thể như: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển bền vững, tạo đồng thuận trong xã hội...

+ Môn loại: 333.91009597 / TH552H



Mã QR

67/. NGUYỄN THỊ THU TRANG. **Hồ Chí Minh nhận diện và cảnh báo những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong tác phẩm : "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân"** / Nguyễn Thị Thu Trang // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số 2.- Tr. 38 - 42

Tóm tắt: Bài báo chỉ rõ Hồ Chí Minh đã nhận diện và cảnh báo những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên do chủ nghĩa cá nhân gây ra và cho rằng "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân" là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân và là nhiệm vụ quan trọng cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH



Mã QR

68/. LÊ THỊ THU HỒNG. **Phong cách lãnh đạo thiết thực, hiệu quả của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Lê Thị Thu Hồng // Tạp chí Tổ chức Nhà nước. - 2019. - Số 2.- Tr. 43 - 46

Tóm tắt: Phong cách lãnh đạo thiết thực, hiệu quả của Chủ tịch Hồ Chí Minh là giá trị đặc sắc trong di sản của Người. Phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn đối với việc rèn luyện, tu dưỡng của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu trong tình hình hiện nay.

+ Môn loại: 335.4346 / PH431C



Mã QR

69/. NGUYỄN VĂN THUY. **Phong cách tư duy chính trị Hồ Chí Minh** / Nguyễn Văn Thủy // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 418.- Tr. 99 - 102

Tóm tắt: Trình bày những đặc điểm có tính hệ thống, ổn định, thể hiện nét đặc trưng riêng, nổi bật, đặc sắc, độc đáo riêng trong phong cách tư duy chính trị Hồ Chí Minh. Với những nội dung cơ bản trên đây nhằm góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 335.4346 / PH431C



Mã QR

70/. TRẦN THỊ MINH NGỌC. **Tìm hiểu nguồn gốc tư tưởng nhân văn trong di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Trần Thị Minh Ngọc // Tạp chí Triết học. - 2018. - Số 12.- Tr. 29 - 34

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu về tư tưởng nhân văn trong bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh bao gồm: Lòng nhân ái trong truyền thống gia đình, quê hương; truyền thống yêu nước Việt Nam; truyền thống nhân ái Việt Nam; truyền thống nhân ái Phương Đông; tác động của văn hoá phương Tây đến tư



Mã QR

tưởng nhân văn Hồ Chí Minh; chủ nghĩa Mác - Lênin - nền tảng hình thành tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 335.4346 / T310H

71/. ĐẶNG HỮU TOÀN. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và thực hành dân chủ trong Đảng /** Đặng Hữu Toàn // Tạp chí Triết học. - 2019. - Số 1.- Tr. 12 - 23

Tóm tắt: Bài viết về tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và thực hành dân chủ trong Đảng, Trong đó dân chủ là một giá trị xã hội mang tính toàn nhân loại, mà ở đó mọi quyền hạn đều thuộc về nhân dân. Thực hiện dân chủ xã hội là mục tiêu, là động lực của sự phát triển xã hội, được thực hiện trong tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Và mục tiêu của Đảng ta là thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong xây dựng đất nước hiện nay.

+ Môn loại: 335.4346 / T550T



Mã QR

72/. TRẦN THỌ ĐẠT. **Tài chính ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam và hàm ý về chính sách /** Trần Thọ Đạt, Đinh Đức Trường // Tạp chí Tài Chính. - 2019. - Số 698 + 699.- Tr. 49 - 51

Tóm tắt: Phân tích thực trạng chính sách tài chính ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam, những thách thức về huy động nguồn tài chính mà Việt Nam đang gặp phải, từ đó đưa ra hàm ý chính sách để huy động hiệu quả nguồn tài chính cho biến đổi khí hậu.

+ Môn loại: 336.3 / T103CH



Mã QR

73/. NGUYỄN VIỆT LỢI. **Dấu ấn nổi bật trong chính sách tài khoá và điều hành tài chính – Ngân sách năm 2018 /** Nguyễn Việt Lợi // Tạp chí Tài Chính. - 2019. - Số tháng 1.- Tr. 20 - 23

Tóm tắt: Nêu lên dấu ấn nổi bật trong công tác tài chính - ngân sách năm 2018; những vấn đề đặt ra trong thực hiện chính sách tài khoá năm 2018; một số nhiệm vụ chủ yếu năm 2019; đồng bộ triển khai các giải pháp.

+ Môn loại: 336.309597 / D125A



Mã QR

74/. HÀ THỊ THU THUY. **Kinh nghiệm phát triển công nghiệp ở khu vực miền núi và dân tộc thiểu số ở một số quốc gia /** Hà Thị Thu Thủy, Trần Thị Thu Huyền, Dương Thị Thuỳ Linh // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2019. - Số 2. - Tr. 68 - 74

Tóm tắt: Đối với các quốc gia có địa hình đồi núi hoặc nhiều dân tộc thiểu số, việc phát triển công nghiệp luôn có những đặc thù và đòi hỏi sự linh hoạt trong công tác xây dựng chính sách cũng như chiến lược. Một số quốc gia đã thành công như Nhật Bản, Trung Quốc, Thụy Sĩ, Thái Lan, Malaysia...với những hướng đi khác nhau. Đó là những bài học quý báu để Việt Nam nghiên cứu tìm ra chiến lược phát triển phù hợp nhằm khai thác tiềm năng phát triển công nghiệp ở khu vực này.

+ Môn loại: 338.09597 / K312NGH



Mã QR

75/. PHẠM NGỌC HOÀ. **Đồng bào Khmer vùng Đồng bằng sông Cửu Long trước thời cơ và thách thức từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0** / Phạm Ngọc Hoà // Tạp chí Dân tộc và Thời đại. - 2019. - Số 204.- Tr. 24 - 29

Tóm tắt: Trình bày cơ hội và thách thức từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đối với đồng bào Khmer vùng Đồng bằng sông Cửu Long; một số giải pháp cơ bản nhằm giúp đồng bào Khmer vùng Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

+ Môn loại: 338.095978 / Đ455B



Mã QR

76/. ĐẶNG KIM OANH. **Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong phát triển kinh tế nông nghiệp (1986-2018) - Từ chủ trương đến thực tiễn** / Đặng Kim Oanh // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số 2.- Tr. 47 - 55

Tóm tắt: Trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp, khoa học và công nghệ là một trong những yếu tố quyết định tạo nên lợi thế cạnh tranh, đảm bảo sự tăng trưởng cao, phát triển nhanh. Thời kỳ đổi mới, đặc biệt thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH, hội nhập quốc tế, Đảng và Nhà nước đã ngày càng chú trọng đến phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ trên các lĩnh vực, trong đó phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững và đã đạt được những thành quả quan trọng.

+ Môn loại: 338.1 / Đ1126M



Mã QR

77/. NGUYỄN THANH PHƯƠNG. **Kinh nghiệm quốc tế về liên kết giữa doanh nghiệp và nông hộ trong sản xuất nông nghiệp** / Nguyễn Thanh Phương // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 701.- Tr. 77 - 79

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu nói về liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và nông hộ, góp phần thúc đẩy sự phát triển ngành nông nghiệp qua nghiên cứu kinh nghiệm của một số nước trên thế giới.

+ Môn loại: 338.1 / K312NGH



Mã QR

78/. TRIỆU VĂN NGUYỄN. **Nâng cao hiệu quả sản xuất lúa theo mô hình cánh đồng lớn tại huyện Mỹ Xuyên, Sóc Trăng** / Triệu Văn Nguyễn, Lê Quang Thông // Tạp chí Tài Chính. - 2018. - Số tháng 12.- Tr. 100 - 103

Tóm tắt: Bằng phương pháp thu thập dữ liệu thứ cấp từ Cục Thống kê tỉnh Sóc Trăng, UBND huyện Mỹ Xuyên và Phòng Nông nghiệp huyện về thực trạng cánh đồng mẫu lớn giai đoạn 2013-2017; nghiên cứu ứng dụng phân tích SWOT... để đưa ra một số giải pháp nhân rộng sản xuất lúa theo mô hình cánh đồng mẫu lớn tại địa bàn huyện trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.1 / N122C



Mã QR

79/. TRẦN THỊ HÀ. **Nông nghiệp Việt Nam sau 3 năm gia nhập Cộng đồng kinh tế ASEAN** / Trần Thị Hà // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2019. - Số 4.- Tr. 11 - 20

Tóm tắt: Phân tích các thành tựu của ngành nông nghiệp Việt Nam khi gia nhập Cộng đồng kinh tế Asean, cùng với những khó khăn thách thức đặt ra, qua đó khuyến khích một số giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả đối với các doanh nghiệp.



Mã QR

+ Môn loại: 338.109597 / N455NGH

80/. HỒ SĨ THOẢNG. **Công nghiệp hoá dầu: Xu thế trên thế giới và nhu cầu phát triển ở Việt Nam** / Hồ Sĩ Thoảng, Đặng Thanh Tùng, Tạ Hiền Trang // Tạp chí Khoa học và Công nghệ. - 2019. - Số 4.- Tr. 18 - 20

Tóm tắt: Bài viết phân tích xu thế phát triển sản phẩm hoá dầu trên thế giới và đánh giá nhu cầu, cơ hội cũng như các thách thức đối với sự phát triển lĩnh vực này ở Việt Nam.

+ Môn loại: 338.2 / C455NGH



Mã QR

81/. LÂM THỊ MỸ LAN. **Hiệu quả tài chính của các tác nhân tham gia chuỗi giá trị tôm sú tại tỉnh Trà Vinh** / Lâm Thị Mỹ Lan // Tạp chí Tài Chính. - 2018. - Số tháng 12.- Tr. 104 -108

Tóm tắt: Dựa vào lý thuyết chuỗi giá trị của Kaplinsky & Morris (2001), bộ công cụ phân tích chuỗi giá trị của Võ Thị Thanh Lộc và Nguyễn Phú Sơn, tài liệu tập trung phân tích, đánh giá hiệu quả tài chính của các tác nhân tham gia chuỗi giá trị tôm sú tại tỉnh Trà Vinh.

+ Môn loại: 338.3 / H309QU



Mã QR

82/. NGUYỄN TIẾN MẠNH. **Giải pháp đẩy mạnh hoạt động du lịch lữ hành của Việt Nam trong điều kiện hiện nay** / Nguyễn Tiến Mạnh // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2019. - Số 537.- Tr. 76 - 78

Tóm tắt: Giới thiệu khái niệm, đặc điểm dịch vụ du lịch lữ hành; các điều kiện để phát triển dịch vụ du lịch lữ hành; tình hình hoạt động, những hạn chế, tồn tại và giải pháp đẩy mạnh hoạt động du lịch lữ hành của Việt Nam.

+ Môn loại: 338.4 / GI-103PH



Mã QR

83/. NGUYỄN HỒNG SƠN. **Kinh nghiệm phân bổ tài nguyên dầu khí của Na Uy và bài học cho Việt Nam** / Nguyễn Hồng Sơn, Vũ Thanh Hương // Tạp chí Những vấn đề Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2019. - Số 1.- Tr. 3 - 9

Tóm tắt: Bài viết rút ra một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong việc quản lý và phân bổ hiệu quả hơn các nguồn lực Nhà nước nói chung và tài nguyên dầu khí nói riêng từ Na Uy.

+ Môn loại: 338.4 / K312NGH



Mã QR

84/. TRẦN LAN. **Kinh nghiệm cho du lịch làng nghề Việt Nam** / Trần Lan // Tạp chí Biển Việt Nam. - 2018. - Số tháng 12.- Tr. 24 - 31

Tóm tắt: Trình bày kinh nghiệm phát triển du lịch gắn với làng nghề ở Nhật Bản và Thái Lan. Qua đó, rút ra một số bài học kinh nghiệm để đẩy mạnh phát triển du lịch làng nghề ở nước ta.

+ Môn loại: 338.4 / K32NGH



Mã QR

85/. NGUYỄN THỊ LINH THẢO. **Phát triển du lịch cộng đồng ở các tỉnh miền núi phía Bắc** / Nguyễn Thị Linh Thảo // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 10. - Tr. 54 - 56



Mã QR

Tóm tắt: Khu vực miền núi phía Bắc của Việt Nam có địa hình khá hiểm trở, bị chia cắt bởi nhiều khối núi và dãy núi đá vôi, tạo nên những cung đường uốn lượn cùng cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, hoang sơ. Bên cạnh đó, đây còn là nơi tập trung sinh sống của nhiều đồng bào dân tộc thiểu số với những phong tục tập quán độc đáo và đa dạng, mang đậm bản sắc văn hoá vùng miền, là điều kiện thuận lợi để phát triển nhiều loại hình du lịch, trong đó có du lịch cộng đồng.

+ Môn loại: 338.4095971 / PH110TR

86/. LÊ SỸ THỌ. **Đánh thức tiềm năng du lịch thành phố Lạng Sơn /** Lê Sỹ Thọ, Hồ Sỹ Ngọc // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 10. - Tr. 63 - 65



Mã QR

Tóm tắt: Lạng Sơn có nhiều tiềm năng và lợi thế trong phát triển du lịch nhờ vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên thuận lợi, cùng những đặc trưng văn hoá và lễ hội truyền thống...Việc đánh giá các lợi thế, tiềm năng nhằm xác định những cơ hội và thách thức trong bối cảnh mới là mấu chốt trong việc đánh thức tiềm năng du lịch Tp. Lạng Sơn.

+ Môn loại: 338.40959711 / Đ107TH

87/. VŨ ĐÌNH THUẬN. **Thực trạng và giải pháp phát triển kinh tế du lịch làng nghề Hà Nội /** Vũ Đình Thuận // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 10. - Tr. 57 - 59



Mã QR

Tóm tắt: Hà Nội có hơn 1.350 làng nghề, trong đó có nhiều làng nghề có lịch sử lâu đời. Dấu vết các làng nghề cổ xưa, thế mạnh về sản phẩm thủ công truyền thống, văn hoá, di tích lịch sử, lễ hội, cảnh quan đang giúp các làng nghề Hà Nội thu hút một lượng lớn khách du lịch đến tham quan, trở thành nguồn tài nguyên du lịch văn hoá đặc sắc. Nhưng, phát triển du lịch làng nghề cũng đang gặp không ít bất cập, cần được khắc phục.

+ Môn loại: 338.40959731 / TH552TR

88/. NGUYỄN THỊ SAO. **Phát triển du lịch nhân văn gắn với bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá trên địa bàn tỉnh Hải Dương /** Nguyễn Thị Sao, Nguyễn Thị Thảo // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 10. - Tr. 72 - 74



Mã QR

Tóm tắt: Sở hữu nhiều lễ hội và di tích lịch sử, văn hoá Hải Dương có nhiều thế mạnh cho phát triển du lịch nhân văn. Tận dụng những ưu thế này, trong những năm qua, ngành du lịch Hải Dương đã có những bước phát triển lớn, đóng góp cho kinh tế - xã hội của tỉnh. Do vậy, việc bảo tồn, khai thác và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hoá phục vụ mục đích phát triển du lịch là rất quan trọng với Hải Dương hiện nay.

+ Môn loại: 338.40959734 / PH110TR

89/. NGUYỄN THỊ THUYẾT DUYÊN. **Du lịch biển Hà Tĩnh – Thực trạng và giải pháp /** Nguyễn Thị Thuý Duyên // Tạp chí Khoa học. - 2019. - Số 2.- Tr. 160 - 170



Mã QR

Tóm tắt: Tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch biển tỉnh Hà Tĩnh: Vị trí địa lí, tài nguyên du lịch biển, thực trạng phát triển, những vấn đề tồn tại; Một số giải pháp phát triển du lịch biển tỉnh Hà Tĩnh.

+ Môn loại: 338.40959743 / D500L

90/. PHẠM MAI PHƯƠNG. **Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng tại thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng** / Phạm Mai Phương // Tạp chí Văn hoá học. - 2019. - Số 6.- Tr. 60 - 68, 78

Tóm tắt: Trình bày việc xây dựng mô hình du lịch cộng đồng tại thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Việc phát triển các sản phẩm du lịch dựa vào cộng đồng sẽ đáp ứng được nhu cầu khám phá của đông đảo du khách muốn tìm hiểu văn hoá dân tộc đặc sắc tại Bảo Lộc.

+ Môn loại: 338.40959769 / X126D



Mã QR

91/. TRẦN THỊ XUÂN MAI. **Phát triển du lịch Đồng bằng sông Cửu Long theo hướng liên kết vùng** / Trần Thị Xuân Mai // Tạp chí Quản lý Nhà nước. - 2019. - Số 277.- Tr. 72 - 74

Tóm tắt: Nêu lên những thách thức trong phát triển du lịch vùng Đồng bằng sông Cửu Long; định hướng liên kết vùng để phát triển du lịch ở Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Môn loại: 338.4095978 / PH101TR



Mã QR

92/. VŨ THỊ KIM PHƯƠNG. **Phát triển du lịch miệt vườn Chợ Lách - Bến Tre: Từ góc nhìn công nghiệp văn hoá** / Vũ Thị Kim Phương, Nguyễn Thị Kim Long // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 418.- Tr. 69 - 72

Tóm tắt: Giới thiệu về mô hình công nghiệp văn hoá (CNVH) đã được áp dụng trong phát triển du lịch miệt vườn Chợ Lách và những vấn đề đặt ra nhằm nâng cao phát triển du lịch miệt vườn Chợ Lách - Bến Tre.

+ Môn loại: 338.40959785 / PH110TR



Mã QR

93/. NGUYỄN MINH TRIẾT. **Phát triển sản phẩm du lịch sinh thái khu Ramsar Tràm Chim huyện Tam Nông tỉnh Đồng Tháp** / Nguyễn Minh Triết, Mai Võ Ngọc Thanh, Trần Thị Huỳnh Nga // Tạp chí Khoa học. - 2019. - Số 2.- Tr. 138 - 150

Tóm tắt: Phân tích, đánh giá các sản phẩm du lịch sinh thái ở khu Ramsar Tràm Chim qua cảm nhận của du khách, góp phần cung cấp cơ sở khoa học cho các cơ quan quản lí địa phương để có thể đưa ra những giải pháp phù hợp nhất thu hút du khách trong thời gian tới.

+ Môn loại: 338.40959789 / PH110TR



Mã QR

94/. PHẠM THỊ TƯỜNG VÂN. **Dấu ấn trong phát triển kinh tế tư nhân Việt Nam** / Phạm Thị Tường Vân, Lê Minh Hương // Tạp chí Tài Chính. - 2019. - Số 698 + 699.- Tr. 16 - 19

Tóm tắt: Nêu lên dấu ấn trong phát triển kinh tế tư nhân: Các chính sách hỗ trợ, rà soát, cắt giảm điều kiện kinh doanh, đơn giản, cắt giảm danh mục



Mã QR

hàng hoá kiểm tra chuyên ngành,...; triển vọng phát triển kinh tế tư nhân năm 2019.

+ Môn loại: 338.709597 / D125A

95/. NGUYỄN THỊ VIỆT NGA. **Vai trò của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế với công nghiệp 4.0** / Nguyễn Thị Việt Nga // Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán. - 2019. - Số 4.- Tr. 22 - 26

Tóm tắt: Nêu lên vai trò của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế; vai trò của kinh tế tư nhân với thực trạng cơ cấu lại nền kinh tế; một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; một số kiến nghị giải pháp để phát triển kinh tế tư nhân trong điều kiện cơ cấu lại nền kinh tế và cách mạng công nghiệp 4.0.

+ Môn loại: 338.709597 / V103TR



Mã QR

96/. NGUYỄN THỊ TUYẾT NGA. **Các yếu tố tác động sự phát triển của doanh nghiệp Logistics khu vực Đồng bằng sông Cửu Long** / Nguyễn Thị Tuyết Nga // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 701.- Tr. 101 - 104

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu các yếu tố tác động đến sự phát triển của các doanh nghiệp Logistics tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long chịu sự tác động nhất định của bốn nhóm yếu tố chính, gồm: yếu tố về môi trường kinh doanh; yếu tố về chính sách của địa phương; yếu tố năng lực nội tại của doanh nghiệp; yếu tố về vốn.

+ Môn loại: 338.7095978 / C101Y



Mã QR

97/. PHẠM ANH TUẤN. **Chính sách kinh tế - tài chính của Mỹ và Trung Quốc: Những tác động đến thế giới và Việt Nam** / Phạm Anh Tuấn // Tạp chí Tài Chính. - 2019. - Số tháng 1.- Tr. 91 - 94

Tóm tắt: Nêu lên những điều chỉnh chính sách kinh tế - tài chính của Mỹ: Thực hiện cải cách thuế, Fed liên tục tăng lãi suất, đồng USD lên giá, kiểm soát giá dầu thế giới; Điều chỉnh chính sách tài chính - tiền tệ của Trung Quốc: đồng Nhân dân tệ giảm giá, kích cầu kinh tế, tác động của các chính sách của Mỹ và Trung Quốc.

+ Môn loại: 338.9 / CH312S



Mã QR

98/. NGUYỄN HỒNG NHUNG. **Quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế số ở các nước Asean** / Nguyễn Hồng Nhung // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2019. - Số 1.- Tr. 13 - 23

Tóm tắt: Phân tích một số yếu tố thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế số ở các nước Asean và đưa ra một số kết quả đã đạt được của quá trình này.

+ Môn loại: 338.95 / QU100TR



Mã QR

99/. LƯU NGỌC TRỊNH. **Phát triển kinh tế xanh ở Nhật Bản và bài học cho Việt Nam** / Lưu Ngọc Trinh, Lê Đăng Minh // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2019. - Số tháng 2 - Tr. 3 - 13

Tóm tắt: Bài viết nói về nền kinh tế xanh ở Nhật Bản, chủ yếu là hàm lượng công nghệ cao, tiêu hao ít lao động và nguyên liệu hoá thạch, hạn chế



Mã QR

khí thải carbon bằng các biện pháp kinh tế phù hợp. Từ đó, Việt Nam rút ra một số bài học trong tiến trình xanh hoá nền kinh tế.

+ Môn loại: 338.952 / PH110TR

100/. NGUYỄN HUY HOÀNG. **Kinh tế khu vực Đông Nam Á năm 2018 và triển vọng năm 2019** / Nguyễn Huy Hoàng, Nguyễn Tuấn Anh // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2019. - Số 1.- Tr. 3 - 11

Tóm tắt: Bài viết tập trung vào đánh giá bức tranh kinh tế vĩ mô của khu vực Đông Nam Á nói chung và một số nền kinh tế thành viên trong năm 2018; Những triển vọng tăng trưởng của khu vực trong năm 2019.

+ Môn loại: 338.959 / K312T



Mã QR

101/. TRẦN THỊ BÍCH NHÂN. **Kinh tế phi chính thức ở Việt Nam : Thực trạng và giải pháp** / Trần Thị Bích Nhân, Đỗ Thị Minh Hương // Tạp chí Tài Chính. - 2019. - Số 698 + 699.- Tr. 216 - 218

Tóm tắt: Trình bày tổng quan về nền kinh tế phi chính thức; thực trạng kinh tế phi chính thức ở Việt Nam. Từ đó, nêu lên một số đề xuất, khuyến nghị.

+ Môn loại: 338.9597 / K312T



Mã QR

102/. NGUYỄN THỊ TUỆ ANH. **Kinh tế Việt Nam năm 2018: “Bức tốc thần kỳ”** / Nguyễn Thị Tuệ Anh // Tạp chí Tài Chính. - 2019. - Số tháng 1.- Tr. 14 - 17

Tóm tắt: Trình bày việc cải thiện tích cực chất lượng tăng trưởng và hiệu quả kinh tế; những hạn chế của nền kinh tế; triển vọng kinh tế Việt Nam năm 2019.

+ Môn loại: 338.9597 / K312T



Mã QR

103/. LÝ HOÀNG MAI. **Kinh tế Việt Nam năm 2018: Bức tranh có những điểm sáng** / Lý Hoàng Mai // Tạp chí Thông tin khoa học xã hội. - 2019. - Số tháng 2 - Tr. 14 - 20

Tóm tắt: Bài viết phân tích một số điểm sáng của kinh tế Việt Nam năm 2018, triển vọng năm 2019 và chỉ ra những thách thức vẫn đang tồn tại; qua đó đề xuất một số gợi ý nhằm hạn chế các thách thức của kinh tế Việt Nam.

+ Môn loại: 338.9597 / K312T



Mã QR

104/. VŨ THỊ HOÀ. **Triển vọng phát triển kinh tế Việt Nam năm 2019** / Vũ Thị Hoà, Nguyễn Thị Mai Hương // Tạp chí Tài Chính. - 2019. - Số tháng 12.- Tr. 5 - 7

Tóm tắt: Nêu lên một số kết quả nổi bật về phát triển kinh tế Việt Nam năm 2018; những vấn đề còn tồn tại; triển vọng phát triển kinh tế Việt Nam năm 2019.

+ Môn loại: 338.9597 / TR305V



Mã QR

105/. **Đề vùng đồng bào dân tộc Khmer ở ĐBSCL phát triển bền vững** / Nhóm phóng viên Báo Khmer ngữ // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 5 tháng 4.- Tr. 3

Bài 1 : Nhiều chủ trương, chính sách đi vào cuộc sống

Tóm tắt: Những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) và cả nước đã và đang đi vào thực tiễn, góp phần nâng cao vật chất, tinh thần trong đồng bào DTTS và trước yêu cầu phát triển bền vững ĐBSCL thích ứng với biến đổi khí hậu đòi hỏi cần phải có những chính sách dân tộc mới phù hợp với tình hình mới.

+ Môn loại: 338.95978 / Đ250V



Mã QR

106/. **Đề vùng đồng bào dân tộc Khmer ở ĐBSCL phát triển bền vững** / Nhóm phóng viên Báo Khmer ngữ // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 6 tháng 4.- Tr. 3

Bài 2 : Giải bài toán căn cơ: Giảm nghèo bền vững!

Tóm tắt: Việc thể chế hoá và thực thi chủ trương quan điểm của Đảng và Nhà nước được bộ, ngành và địa phương tích cực triển khai, giảm tỷ lệ hộ nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số như: tín dụng chính sách hỗ trợ thoát nghèo, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm.

+ Môn loại: 338.95978 / Đ250V



Mã QR

107/. **Đề vùng đồng bào dân tộc Khmer ở ĐBSCL phát triển bền vững** / Nhóm phóng viên Báo Khmer ngữ // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 7 tháng 4.- Tr. 3

Bài 3 : Nói đồng bào tin, làm đồng bào hưởng ứng

Tóm tắt: Để đạt những kết quả khả quan trong phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số nói chung, vùng đồng bào dân tộc Khmer nói riêng. Đó là việc tập trung nguồn lực của cả hệ thống chính trị trong triển khai các chính sách dân tộc; coi trọng và phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào DTTS; tinh thần trách nhiệm cao, nghiêm túc của đội ngũ cán bộ công chức làm công tác dân tộc.... Từ đó, được sự ủng hộ của đồng bào để "nói đồng bào tin, làm đồng bào hưởng ứng".

+ Môn loại: 338.95978 / Đ250V



Mã QR

108/. **Đề vùng đồng bào dân tộc Khmer ở ĐBSCL phát triển bền vững** / Nhóm phóng viên Báo Khmer ngữ // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 8 tháng 4.- Tr. 3

Bài 3 : Những điểm nghẽn

Tóm tắt: Bài viết nêu lên "những điểm nghẽn" trong việc thực thi chính sách dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở ĐBSCL và cả nước thời gian qua vẫn còn nhiều khó khăn, nhiều chính sách khó triển khai vào thực tiễn.

+ Môn loại: 338.95978 / Đ250V



Mã QR

109/. **Đề vùng đồng bào dân tộc Khmer ở ĐBSCL phát triển bền vững** / Nhóm phóng viên Báo Khmer ngữ // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 9 tháng 4.- Tr. 3



Mã QR

Bài cuối : Cần có chính sách dân tộc mới theo hướng tích hợp, phù hợp với tình hình mới

Tóm tắt: Để tháo gỡ những khó khăn và giảm thiểu khoảng cách phát triển giữa vùng đồng bào dân tộc thiểu số nói chung, đồng bào dân tộc Khmer nói riêng cần có những giải pháp, chính sách mới: tiếp tục tập trung nguồn nhân lực, tích hợp chính sách... nhằm hỗ trợ đồng bào dân tộc Khmer hội đủ điều kiện cần thiết để hội nhập, phát triển mạnh mẽ hơn.

+ Môn loại: 338.95978 / Đ250V

340. LUẬT PHÁP

110/. TRẦN LÊ DUY. **Phân định thêm lục địa ngoài 200 hải lí - Quy định, thực tiễn quốc tế và bài học cho Việt Nam và Malaysia** / Trần Lê Duy // Tạp chí Luật học. - 2019. - Số 1.- Tr. 13 - 28



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích các khía cạnh pháp lí liên quan đến phân định thêm lục địa ngoài 200 hải lí trước khi có khuyến nghị của Ủy ban ranh giới thêm lục địa Liên hợp quốc theo qui định tại Công ước Luật biển năm 1982, thực tiễn các quốc gia và một số vụ việc có liên quan tới các cơ quan tài phán quốc tế; một số vụ việc phân định thêm lục địa ngoài 200 hải lí trên thế giới.

+ Môn loại: 341.4 / PH121Đ

111/. NGUYỄN CÔNG KHANH. **Nguyên tắc một quốc tịch Việt Nam trong pháp luật quốc tịch qua các thời kỳ** / Nguyễn Công Khanh // Tạp chí Dân chủ & Pháp luật. - 2019. - Số 4.- Tr. 3 - 8



Mã QR

Tóm tắt: Gồm các nội dung: Quyền quốc tịch và nguyên tắc một quốc tịch, nguyên tắc một quốc tịch Việt Nam trong pháp luật về quốc tịch qua các thời kỳ, tình trạng hai quốc tịch và những hệ lụy, một số đề xuất kiến nghị.

+ Môn loại: 342.59708 / NG527T

112/. NGÔ TRỌNG QUÂN. **Trách nhiệm pháp lí của nhà cung cấp dịch vụ trung gian với vi phạm quyền tác giả trên Internet** / Ngô Trọng Quân, Trần Phương Anh // Tạp chí Luật học. - 2019. - Số 1.- Tr. 29 - 43



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích pháp luật thực định và án lệ về trách nhiệm pháp lí của nhà cung cấp dịch vụ trung gian đối với vi phạm quyền tác giả trên Internet ở Hoa Kỳ và Liên minh Châu Âu, qua đó đưa ra một số gợi ý cho Việt Nam.

+ Môn loại: 346.04 / TR102NH

113/. TRẦN PHAN HIẾU. **Chính sách và pháp luật đất đai của Hoa Kỳ và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam** / Trần Phan Hiếu // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2019. - Số 537.- Tr. 70 - 72



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về quá trình xây dựng pháp luật và chính sách đất đai của Hoa Kỳ: Bảo vệ các quyền đối với đất đai, chính sách bảo hộ đất, chính sách thúc đẩy sự hình thành và phát triển của mô hình nông trại gia đình của Hoa Kỳ và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

+ Môn loại: 346.59704 / CH312S

350. HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ KHOA HỌC QUÂN SỰ

114/. NGUYỄN THỊ HẢO. **Vai trò quản lý nhà nước và cộng đồng trong bảo tồn, phát huy giá trị di sản trường hợp lễ hội giỗ Tổ Hùng Vương** / Nguyễn Thị Hảo // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 418.- Tr. 33 - 36



Tóm tắt: Bài viết nêu lên thực trạng công tác quản lý, tổ chức giỗ Tổ Hùng Vương và lễ hội đền Hùng; Những vấn đề đặt ra trong công tác quản lý, tổ chức và một số giải pháp và nhiệm vụ cụ thể để bảo tồn, phát huy giá trị của lễ hội đền Hùng, tín ngưỡng thờ Hùng Vương nói riêng, di sản văn hoá phi vật thể nói chung.

Mã QR

+ Môn loại: 353.709597 / V103TR

360. CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI

115/. NGUYỄN VĂN TẶNG. **Chính sách cạnh tranh trong cung ứng dịch vụ công của Vương quốc Anh, Cộng hoà liên bang Đức và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam** / Nguyễn Văn Tặng // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2018. - Số 285+286 (Quý III + IV)- Tr. 46 - 53



Tóm tắt: Tập trung nghiên cứu kinh nghiệm của Vương quốc Anh và Cộng hoà liên bang Đức về chính sách cạnh tranh trong cung ứng dịch vụ công thiết yếu để từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 362.1 / CH312S

116/. TRƯƠNG BẢO THANH. **Đổi mới cung ứng dịch vụ công thiết yếu trong lĩnh vực y tế : Kinh nghiệm quốc tế - Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam** / Trương Bảo Thanh // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2018. - Số 285+286 (Quý III + IV)- Tr. 40 - 45



Tóm tắt: Tập trung nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về đổi mới dịch vụ công thiết yếu trong lĩnh vực y tế tại một số nước tiên tiến bao gồm: Mỹ, Ấn Độ, Trung Quốc...và khả năng vận dụng ở Việt Nam hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 362.1 / Đ452M

117/. NGUYỄN THỊ THU TRANG. **Xây dựng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho cán bộ, chiến sĩ theo "Sáu điều Bác Hồ dạy" công an nhân dân** / Nguyễn Thị Thu Trang // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2018. - Số 285+286 (Quý III + IV)- Tr. 8 - 13, 22



Tóm tắt: Trên cơ sở phân tích các nội dung, giá trị của phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong "Sáu điều Bác Hồ dạy" công an nhân dân, tác giả đưa ra một số giải pháp trong rèn luyện phong cách làm việc của cán bộ, chiến sĩ theo phong cách Hồ Chí Minh nhằm xây dựng lực lượng CAND đáp ứng yêu cầu trong sự nghiệp bảo vệ an ninh trật tự hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 363.2 / X126D

118/. NGUYỄN MINH NHẬT. **Nhận thức của cư dân về biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu dựa vào cộng đồng** : Nghiên cứu trường

hợp huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh / Nguyễn Minh Nhật // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2019. - Số 2. - Tr. 75 - 83

Tóm tắt: Đánh giá nhận thức của người dân, cộng đồng tiêu biểu cho các cư dân ven biển ở các quốc gia ĐNA về biến đổi khí hậu. Nhận thức của người dân về sự tham gia của cộng đồng trong ứng phó với biến đổi khí hậu được phân tích dựa trên sự cần thiết, mức độ sẵn sàng và nguyện vọng của người dân tham gia ứng phó biến đổi khí hậu tại huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 363.70095977 / NH121TH



Mã QR

370. GIÁO DỤC HỌC

119/. NGUYỄN THỊ MAI. **Hợp tác giáo dục và đào tạo Việt Nam - Lào (2002-2017) - Kết quả và kinh nghiệm** / Nguyễn Thị Mai // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số 2.- Tr. 70 -73

Tóm tắt: Việt Nam và Lào có truyền thống hữu nghị, đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng phát triển. Tình hữu nghị đó được các thế hệ lãnh đạo hai nước dày công vun đắp, ngày càng bền chặt. Bước vào thế kỷ XXI, cùng với chính trị, ngoại giao, an ninh quốc phòng, kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật, hợp tác giáo dục và đào tạo được hai Đảng, hai Nhà nước tiếp tục xác định là một nhiệm vụ quan trọng, là lĩnh vực hợp tác chiến lược, và đã đạt được những kết quả đáng kể, để lại những kinh nghiệm có giá trị, góp phần đẩy mạnh công cuộc đổi mới ở từng nước, hội nhập với khu vực và thế giới.

+ Môn loại: 370.116 / H466T



Mã QR

120/. NGUYỄN VÕ HOÀNG MAI. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và ý nghĩa của nó đối với sự nghiệp giáo dục ở Việt Nam hiện nay** / Nguyễn Võ Hoàng Mai // Tạp chí Triết học. - 2019. - Số tháng 1.- Tr. 81 - 89

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục có giá trị cả về mặt lý luận và thực tiễn. Giáo dục đóng vai trò đặc biệt quan trọng, là phương thức hình thành và phát triển nhân cách con người, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển của các quốc gia trong mọi thời đại.

+ Môn loại: 370.9597 / T550T



Mã QR

121/. NGUYỄN HUY VỊ. **Mô hình giáo dục đại học tư - Thực tiễn thế giới và bài học đối với Việt Nam** / Nguyễn Huy Vị, Lê Bạt Sơn // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2019. - Số 1.- Tr. 1 - 19

Tóm tắt: Nghiên cứu thực tiễn thế giới về mô hình giáo dục đại học tư trên các phương diện: Định nghĩa quốc tế về giáo dục đại học tư; sơ lược lịch sử ra đời và phát triển giáo dục tư (nghiên cứu trường hợp nước Cộng hoà Pháp); các hình thức tư hoá và tài chính cho giáo dục đại học tư; và cuối cùng, đề xuất một số ý tưởng cho hoạch định chính sách giáo dục đại học tư ở Việt Nam.

+ Môn loại: 378 / M450H



Mã QR

122/. BÙI THỊ QUỲNH THƠ. **Đầu tư cho giáo dục đại học ở các nước Đông Nam Á** / Bùi Thị Quỳnh Thơ // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2019. - Số 1.- Tr. 47 - 54



Tóm tắt: Đánh giá chung về nhu cầu đầu tư, xem xét các giải pháp đầu tư, trong đó nhấn mạnh vai trò và hiệu quả của đầu tư công và giải pháp huy động nguồn lực bổ sung cho giáo dục đại học ở các nước Đông Nam Á.

Mã QR

+ Môn loại: 378.00959 / Đ125T

123/. VŨ ĐẠI ĐỒNG. **Triển vọng phát triển thương mại điện tử ở Việt Nam giai đoạn tới** / Vũ Đại Đồng // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 701.- Tr. 15 - 17



Tóm tắt: Bài viết đánh giá thực trạng, gợi mở một số vấn đề liên quan đến phát triển thương mại điện tử tại Việt Nam trong thời gian tới với qui mô mở rộng và tiếp cận với nhiều thị trường thế giới.

Mã QR

+ Môn loại: 381 / TR305V

380. THƯƠNG MẠI, PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG, GTVT

124/. VŨ NGỌC TUẤN. **Hoạt động bán lẻ ở Việt Nam trong bối cảnh cộng nghệ số** / Vũ Ngọc Tuấn // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 701.- Tr. 9 - 11



Tóm tắt: Bài viết nói về sức hút của thị trường bán lẻ Việt Nam đang ngày càng gia tăng, việc xoá bỏ rào cản trong lĩnh vực bán lẻ theo cam kết của Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương sẽ là động lực thúc đẩy thị trường này bùng nổ trong thời gian tới với sự tham gia ngày càng nhiều nhà đầu tư nước ngoài cùng với làn sóng cộng nghệ 4.0.

Mã QR

+ Môn loại: 381.09597 / H411Đ

125/. TRẦN THỊ MINH TRÂM. **Mô hình thương mại hoá sản phẩm khoa học, công nghệ của Hoa Kỳ và gợi ý áp dụng tại Việt Nam** / Trần Thị Minh Trâm // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 10. - Tr. 50 - 53



Tóm tắt: Qua nghiên cứu, tìm hiểu về mô hình thương mại hoá sản phẩm khoa học, công nghệ của Hoa Kỳ cũng như những thành tựu, hạn chế trong hoạt động thương mại hoá sản phẩm KHCN của các trường đại học, cao đẳng Việt Nam, tác giả đề xuất mô hình trung gian nhằm thương mại hoá sản phẩm KHCN.

Mã QR

+ Môn loại: 381.3 / M450H

126/. TRẦN THỊ QUỲNH HOA. **Biện pháp phòng vệ thương mại trong các hiệp định thương mại tự do của Việt Nam** : Thực trạng áp dụng và một số đề xuất / Trần Thị Quỳnh Hoa // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2019. - Số 7.- Tr. 1 - 10



Tóm tắt: Nêu lên các biện pháp phòng vệ thương mại trong các hiệp định thương mại tự do của Việt Nam; Thực trạng áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại tại Việt Nam và một số đề xuất: Biện pháp chống bán phá giá, biện pháp chống trợ cấp, biện pháp tự vệ.

Mã QR

+ Môn loại: 382 / B305PH

127/. VÕ HẢI MINH. **Một số điểm chính trong chính sách thương mại của chính quyền D. Trump đối phó với Trung Quốc và hàm ý cho Việt Nam** / Võ Hải Minh // Tạp chí Những vấn đề Kinh tế & Chính trị thế giới. - 2019. - Số 1.- Tr. 3 - 9



Mã QR

Tóm tắt: Bài viết tập trung vào việc phân tích những biện pháp chính trong chính sách thương mại của Mỹ đối với Trung Quốc, với kịch bản khi mâu thuẫn thương mại ngày càng sâu rộng giữa Mỹ và Trung Quốc và tác động của nó đến kinh tế Việt Nam - Trung Quốc.

+ Môn loại: 382 / M458S

128/. TRƯƠNG QUANG HOÀN. **Quan hệ thương mại Việt Nam - Hàn Quốc dưới góc độ thương mại nội ngành** / Trương Quang Hoàn // Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á. - 2019. - Số 1.- Tr. 24 - 31



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát quan hệ thương mại Việt Nam - Hàn Quốc, chủ yếu là thương mại nội ngành dọc, tập trung vào sản phẩm hàm lượng công nghệ thấp, và cho thấy những khoảng cách lớn trong chất lượng hàng hoá xuất khẩu giữa Việt Nam với Hàn Quốc.

+ Môn loại: 382.09597 / QU105H

129/. TRẦN THỊ QUỲNH HOA. **Trật tự thương mại thế giới mới và một số đề xuất cho Việt Nam** / Trần Thị Quỳnh Hoa, Đào Thị Phương Liên // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2019. - Số 4.- Tr. 22 - 31



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những xu thế chính trong trật tự thương mại thế giới, xu hướng điển hình của kinh tế và địa chính trị là việc xem xét lại ảnh hưởng của toàn cầu hoá, vai trò đột phá của công nghệ trong việc thay đổi cục diện kinh tế ở Việt Nam.

+ Môn loại: 382.09597 / TR124T

130/. ĐÀO HÙNG. **Những tấm bưu ảnh đầu tiên ở Việt Nam** / Đào Hùng // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 504.- Tr. 12 - 14



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu về lịch sử những tấm bưu ảnh đầu tiên ở Việt Nam. Những tấm ảnh đầu tiên ở Việt Nam được những người đi theo đạo quân viễn chinh thực hiện.

+ Môn loại: 383 / NH556T

131/. LAN PHƯƠNG. **Thương cảng quốc tế đầu công nguyên trên đất Việt** / Lan Phương // Tạp chí Biển Việt Nam. - 2019. - Số 1+2.- Tr. 58 - 59



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu về thương cảng Óc Eo được hình thành từ thế kỷ thứ I, nằm ở phía nam ngọn núi Ba Thê (An Giang ngày nay). Óc Eo là một đô thị lớn nhất Đông Nam Á, đồng thời là một thương cảng quốc tế.

+ Môn loại: 387.1 / TH561C

132/. HOÀNG VĂN LONG. **Hệ thống đường ô tô cao tốc với sự phát triển bền vững vùng Tây Nam bộ** / Hoàng Văn Long // Tạp chí Thông tin

khoa học xã hội.

Tóm tắt: Bài viết trình bày tóm tắt những lợi ích, vai trò của giao thông nói chung, hệ thống đường ô tô cao tốc nói riêng đối với sự phát triển bền vững của vùng Tây Nam bộ, trên cơ sở đó đưa ra một số đề xuất nhằm khai thác hiệu quả hệ thống đường ô tô cao tốc ở Tây Nam bộ những năm tới.

+ Môn loại: 388.3 / H250TH



Mã QR

133/. TRƯƠNG THỊ MỸ THANH. **Giải pháp nào cho giao thông thông minh và bền vững tại Việt Nam** / Trương Thị Mỹ Thanh // Tạp chí Khoa học và Công nghệ. - 2019. - Số 4.- Tr. 15 - 17

Tóm tắt: Đưa ra những nguyên nhân chính gây ô nhiễm môi trường, tai nạn và ùn tắc giao thông nghiêm trọng. Để giải quyết thực trạng này, cần một tầm nhìn dài hạn về quy hoạch và chiến lược phát triển giao thông đô thị.

+ Môn loại: 388.4 / GI-103PH



Mã QR

390. PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HOÁ DÂN GIAN

134/. TRƯƠNG VĂN MINH. **Thành công của bóng đá nam Việt Nam năm 2018: Sự kết hợp những tương đồng văn hoá của Việt Nam và Hàn Quốc** / Trương Văn Minh // Tạp chí Văn hoá học. - 2019. - Số 1.- Tr. 23 - 29

Tóm tắt: Chủ yếu tập trung vào sự tương đồng về văn hoá giữa Hàn Quốc và Việt Nam đã được kết hợp hoàn hảo bởi các thành viên đội tuyển và huấn luyện viên trưởng của họ trong một thời gian ngắn. Đề cập đến mô hình Lewis (2006) về các kiểu văn hoá giao tiếp, trong đó Hàn Quốc và Việt Nam được đặt gần nhau trên cạnh "ứng biến" của mô hình tam giác phân kiểu loại văn hoá.

+ Môn loại: 390.09597 / TH107C



Mã QR

135/. **Những thú vui tao nhã của người Hà Thành** // Tạp chí Môi trường & Sức khoẻ. - 2019. - Số 416+417+418.- Tr. 52

Tóm tắt: Giới thiệu những thú vui tao nhã của người Hà Thành như : Nhâm nhi chén trà hoa sen, thưởng thức cốm trái mùa và thú chơi hoa Thuý tiên ngày Tết.

+ Môn loại: 394.1 / NH556TH



Mã QR

136/. PHẠM XUÂN HẬU. **Phát triển ẩm thực đường phố ở Thành phố Hồ Chí Minh để thu hút khách du lịch quốc tế** / Phạm Xuân Hậu // Tạp chí Khoa học. - 2019. - Số 2.- Tr. 123 - 137

Tóm tắt: Trình bày thực trạng, định hướng và giải pháp cho việc phát triển ẩm thực đường phố ở một số quận của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm thu hút khách du lịch đặc biệt là du khách quốc tế.

+ Môn loại: 394.120959779 / PH110TR



Mã QR

137/. H. LƯU. **Chợ tình Khau Vai - Nét văn hoá độc đáo** / H. Lưu // Tạp chí Môi trường & Sức khoẻ. - 2019. - Số 416+417+418.- Tr. 48 - 49

Tóm tắt: Kể về câu chuyện tình huyền thoại giữa chàng Ba người dân tộc Nùng và cô Út dân tộc Giáy, bị gia đình ngăn cản, xảy ra xung đột gây thương vong cho hai họ.

Không đến được với nhau, họ đã chia tay và cắt máu ăn thề: Dù không lấy được nhau nhưng đến 27/3 âm lịch mỗi năm lại hẹn đến Khau Vai...và ngày cuối cùng của cuộc đời đã tìm đến bên nhau bên gốc cây rừng và hòn đá thề hẹn năm xưa, ôm chặt nhau cùng đi vào cõi vĩnh hằng. Từ câu chuyện tình huyền thoại đó, đã hình thành phiên "Chợ tình Khau Vai" - Một nét đẹp văn hoá của đồng bào các dân tộc ở Hà Giang hiện nay.

+ Môn loại: 394.25 / CH460T



Mã QR

138/. H. GIANG. **Mùa Xuân - Mùa lễ hội của đất và người Bình Định** / H. Giang // Tạp chí Môi trường & Sức khoẻ. - 2019. - Số 416+417+418.- Tr. 56 - 57

Tóm tắt: Giới thiệu những lễ hội mùa Xuân truyền thống của người Bình Định như : Lễ hội chợ Gò, lễ hội Đua thuyền, lễ hội Đổng Đa - Tây Sơn, lễ hội Đô thị Nước Mặn....

+ Môn loại: 394.25 / M501X



Mã QR

139/. H. VÂN. **Những lễ hội mùa xuân độc đáo** / H. Vân // Tạp chí Môi trường & Sức khoẻ. - 2019. - Số 416+417+418.- Tr. 42 - 43

Tóm tắt: Giới thiệu những Lễ hội Mùa Xuân độc đáo của Việt Nam như: Hội rước pháo làng Đông Kỵ (Tứ Sơn, Bắc Ninh), Hội gò Đổng Đa (Hà Nội), Lễ hội Tích Điền Đọi Sơn (Duy Tiên, Hà Nam), Hội Lim (Bắc Ninh), Lễ khai ấn đền Trần (Nam Định), Lễ hội Phủ Giầy (Vụ Bản, Nam Định)...nhằm đem lại may mắn đầu năm và trải nghiệm khó quên cho du khách tham gia.

+ Môn loại: 394.25 / NH556L



Mã QR

140/. BÙI THỊ MAI. **Nghi lễ đón Tết Nguyên đán của các triều đại** / Bùi Thị Mai // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 503.- Tr. 25 - 27

Tóm tắt: Ghi chép về việc đón Tết Nguyên đán của các vua chúa xưa. Cho chúng ta có một cách nhìn tích cực hơn về việc đón Tết Nguyên đán của các vua chúa ngày xưa là tết hết sức quan trọng và tôn nghiêm nhưng không mang nặng về hưởng thụ vật chất mà luôn hướng tới lễ nghi và truyền thống văn hoá.

+ Môn loại: 394.269597 / NGH300L



Mã QR

141/. TÔN THẮT THỌ. **Tết xưa Hà Nội** / Tôn Thất Thọ // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 503.- Tr. 79 - 80

Tóm tắt: Phổ biến nội dung những bức thư của ông R.Vassell, một công chức người Pháp ở Hà Nội gửi về cho gia đình ở Pháp vào thời điểm Tết Giáp Thân 1884. Đây là một tư liệu cần tham khảo về phong tục Tết xưa của người dân thủ đô Hà Nội.

+ Môn loại: 394.269597 / T258X



Mã QR

142/. NGUYỄN HUY PHÒNG. **Biến đổi của văn hoá nông thôn qua biểu tượng công làng** / Nguyễn Huy Phòng // Tạp chí Tuyên giáo. - 2019. - Số 3.- Tr. 49 - 53



Mã QR

Tóm tắt: Cổng làng - Biểu tượng lưu giữ hồn quê của những làng quê Việt Nam. Nếu trước đây, cánh cổng làng có lúc phải khép lại để bảo vệ sự bình yên của bao mái nhà trước âm mưu thâm tính của kẻ thù, thì hiện nay, cùng với quá trình đổi mới đất nước, cánh cổng làng đã được rộng mở để giao lưu, đón nhận những luồng văn hoá ngoại sinh. tuy nhiên, phía sau cánh cổng làng biết bao câu chuyện buồn vui, đặt ra nhiều vấn đề đáng suy ngẫm về văn hoá làng trong quá trình đổi mới và hội nhập.

+ Môn loại: 398.09597 / B305Đ

143/. DUY LŨ. **Giữ gìn di sản** / Duy Lũ // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 17 tháng 3.- Tr. 4

Tóm tắt: Công tác bảo tồn và phát huy Di sản văn hoá phi vật thể quốc gia ở Cần Thơ rất được quan tâm. Tp. Cần Thơ hiện đang có 4 di sản được đưa vào danh mục DSVHPVT Quốc gia bao gồm: Đờn ca tài tử Nam bộ, Văn hoá Chợ nổi Cái Răng, Lễ hội Kỳ Yên đình Bình Thủy và Hò Cần Thơ. Đây không chỉ là "quá khứ" mà còn là tiềm năng, là tài nguyên du lịch và là nền tảng nhân văn cho Cần Thơ hội nhập và phát triển.

+ Môn loại: 398.0959793 / GI-550G



Mã QR

500. KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ TOÁN HỌC

144/. HÀ HUY KHOÁI. **Toán học thời 4.0** / Hà Huy Khoái // Tạp chí Khoa học và Công nghệ. - 2019. - Số 4.- Tr. 4 - 7

Tóm tắt: Những vấn đề cốt lõi lại một lần nữa được đặt ra: thế nào là "chân lý toán học", thế nào là một "chứng minh"? Bài viết giới thiệu một số vấn đề xuất hiện khi sử dụng máy tính trong chứng minh toán học, và hơn nữa, trong việc thay thế dần lao động của nhà toán học.

+ Môn loại: 510 / T406H



Mã QR

600. CÔNG NGHỆ

145/. **10 công nghệ đột phá năm 2019** // Tạp chí Khoa học và Công nghệ. - 2019. - Số 4.- Tr. 50 - 53

Tóm tắt: Hàng năm Tạp chí công nghệ MIT" (MIT Technology Review) đều công bố danh sách các công nghệ đột phá của năm. Năm nay lần đầu tiên đã được chọn bởi một cộng tác viên của Tạp chí - Người sáng lập Tập đoàn Microsoft, tỷ phú công nghệ Bill Gates như: Robot khéo léo, dự báo sinh non, thăm dò đường ruột bằng con nhộng, vòng đeo tay điện tâm đồ,...

+ Môn loại: 600 / M558C



Mã QR

630. NÔNG NGHIỆP - CÁC CÔNG NGHỆ LIÊN QUAN

146/. TRẦN KIỀU QUANG. **Thú chơi cây kiểng ở Nam bộ** / Trần Kiều Quang // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 17 tháng 3.- Tr. 8

Tóm tắt: Chơi cây kiểng là một thú vui tao nhã được hình thành từ rất lâu đời ở Nam bộ. Phần lớn những gia đình trung lưu ở Nam bộ ngày trước, nhà nào cũng có đôi ba chậu kiểng, nhà phú hộ có khi sở hữu cả trăm chậu. Công



Mã QR

việc cắt lá, tỉa cành, chăm sóc cây...được nhiều người xem như một thú vui, nuôi dưỡng tinh thần.

+ Môn loại: 635.9 / TH500CH

147/. HOÀNG TRỌNG THUYẾT. **Chuỗi liên kết - Giải pháp căn cơ trong ngành chăn nuôi lợn** / Hoàng Trọng Thuỷ // Tạp chí Nông thôn mới. - 2019. - Số 521.- Tr. 10 - 13



Tóm tắt: Nêu lên khó khăn và thách thức trong ngành chăn nuôi lợn. Đồng thời trình bày chuỗi liên kết - giải pháp căn cơ trong ngành chăn nuôi lợn: mô hình chuỗi liên kết hoàn chỉnh (chuỗi kín); mô hình chuỗi liên kết chưa hoàn chỉnh (chuỗi hở).

Mã QR

+ Môn loại: 636.4 / CH515L

650. QUẢN LÝ VÀ QUAN HỆ CÔNG CỘNG

148/. LƯƠNG NGUYỆT ÁNH. **Khởi nghiệp trong nền kinh tế chia sẻ: Những điển hình trên thế giới và tại Việt Nam** / Lương Nguyệt Ánh, Nguyễn Hương Giang // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 10. - Tr. 44 - 46



Tóm tắt: Kinh tế chia sẻ là một lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại giúp đem lại nhiều lợi ích cho cả người cung cấp và người sử dụng dịch vụ. Những năm gần đây, nhiều doanh nghiệp trên thế giới và cả Việt Nam đã khởi nghiệp thành công trong lĩnh vực kinh tế chia sẻ, tạo tiền đề phát triển ngành kinh tế này. Bài viết điểm lại những điển hình khởi nghiệp thành công trên thế giới và Việt Nam trong thời gian qua.

Mã QR

+ Môn loại: 658.1 / KH462NGH

700. NGHỆ THUẬT

149/. TAM ANH. **Về Thốt Nốt nhớ soạn giả tài danh** / Tam Anh // Tạp chí Người cao tuổi. - 2019. - Số 266.- Tr. 33 - 32



Tóm tắt: Giới thiệu về cuộc đời và sự nghiệp của một danh nhân sân khấu - vị thầy tuồng tài hoa đất Cần Thơ soạn giả Mộc Quán - Nguyễn Trọng Quyền. Người được xem là ông tổ cải lương đất Tây Đô nói riêng, Nam Bộ nói chung.

Mã QR

+ Môn loại: 781.620092 / V250TH

150/. NGUYỄN TUẤN KHANH. **Bước đường của cải lương** / Nguyễn Tuấn Khanh // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 503.- Tr. 54 - 61



Tóm tắt: Phỏng đoán sự ra đời và bước đường của cải lương. Qua đó cho thấy, bộ môn cải lương với hình thức "ca kịch" như chúng ta đang được thưởng thức bây giờ đã được hình thành vào năm 1919 với những vở tuồng ngắn do gánh hát xiệc của André Thận trình diễn và được gọi là cải lương vào năm 1920.

Mã QR

+ Môn loại: 781.62009597 / B557Đ

151/. NGUYỄN VĂN THÀNH. **Sân khấu cải lương trong nền sân khấu Việt Nam** / Nguyễn Văn Thành // Tạp chí Văn hoá học. - 2019. - Số 6.- Tr. 73 - 78

Tóm tắt: Trong một thế kỷ tồn tại của mình, cải lương đã xây dựng được một hệ thống kịch mục phong phú, phản ánh được nhiều vấn đề của xã hội. Bài viết trình bày vài nét về đặc điểm của kịch mục sân khấu cải lương 100 năm qua.

+ Môn loại: 792.09597 / S121KH



Mã QR

152/. BÙI THỊ HỒNG LOAN. **Rom Vong ở Sóc Trăng - Điệu múa nín chân người** / Bùi Thị Hồng Loan // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 418.- Tr. 77 - 80

Tóm tắt: Giới thiệu giá trị văn hoá nghệ thuật múa Rom Vong của đồng bào Khmer Sóc Trăng, đã trở thành một món ăn tinh thần không thể thiếu trong đời sống của cộng đồng, luôn được bảo tồn, phát huy.

+ Môn loại: 793.3095978 / R429V



Mã QR

800. VĂN HỌC VÀ TU TỬ HỌC

153/. NGUYỄN ĐÔNG TRIỀU. **Nét đặc sắc của những bài thơ Nôm** / Nguyễn Đông Triều // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 503.- Tr. 74 - 78

Tóm tắt: Giới thiệu và có lời bàn về 10 bài thơ Nôm thuộc 4 chủ đề tiêu biểu được chọn ra từ một tuyển tập được tìm thấy tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

+ Môn loại: 895.9221 / N207Đ



Mã QR

154/. ĐOÀN LÊ GIANG. **Chiêu Anh Các “salon văn học” quốc tế đầu tiên của Việt Nam** / Đoàn Lê Giang // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 504.- Tr. 50 - 53

Tóm tắt: Trình bày quá trình hình thành Chiêu Anh Các; Tao Đàn Chiêu Anh Các - "salon văn học" quốc tế; tác phẩm của Tao Đàn Chiêu Anh Các.

+ Môn loại: 895.92211 / CH309A



Mã QR

155/. ĐỖ ANH VŨ. **Một số nét đặc sắc về sử dụng hư từ trong thơ Nguyễn Bính trước 1945** / Đỗ Anh Vũ // Tạp chí Ngôn ngữ. - 2019. - Số 3.- Tr. 52 - 65

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu về cách sử dụng chức năng từ ngữ trong thơ ca của nhà thơ Nguyễn Bính trước năm 1945. Đặc biệt cách sử dụng quá từ ngữ mang đến sắc màu thông tục cho tác phẩm thơ của Nguyễn Bính.

+ Môn loại: 895.922132 / M458S



Mã QR

156/. **Niềm vui bất ngờ** // Tạp chí Ngân hàng. - 2019. - Số 7.- Tr. 50

Tóm tắt: Mẫu chuyện về cuộc đời và hoạt động của Bác Hồ trích trong sách: Bác Hồ kính yêu.

+ Môn loại: 895.922334 / N304V



Mã QR

157/. TRẦN THỊ THU HÀ. **Những bài học cuộc sống từ nhân vật trẻ em trong truyện của Nguyễn Nhật Ánh** / Trần Thị Thu Hà // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 418.- Tr. 102 - 106

+ Môn loại: 895.922334 / NH556B



Mã QR

158/. LÊ DUY SỰ. **Người mãi mê với... văn hoá** / Lê Duy Sự // Tạp chí Người cao tuổi. - 2019. - Số 7.- Tr. 16, 21

Tóm tắt: Viết về Cụ Nguyễn Nhiên, cựu cán bộ VH TT xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Là người luôn tâm huyết với văn hoá, cụ đề xuất, chỉ đạo phục chế, trùng tu nhiều di tích văn hoá lịch sử như dựng lại bia đá thời Lý. Cụ còn viết sách ghi lại những di tích văn hoá trên quê hương Đông Triều. Do có những công hiến cho ngành văn hoá, cụ Nguyễn Nhiên nhiều lần được tặng Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ninh.

+ Môn loại: 895.922803 / NG558M



Mã QR

900. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ

159/. ĐÌNH THIÊN PHƯƠNG. **Vành đai di sản các phố cổ ven biển Đông Nam Á trong liên kết phát triển du lịch biển đảo** / Đình Thiên Phương, Nguyễn Đình Tình // Tạp chí Khoa học xã hội. - 2019. - Số 2.- Tr. 57 - 68

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu văn hoá đô thị với phương pháp so sánh xuyên văn hoá, nhằm chỉ ra các phương hướng phát triển du lịch, khảo cổ, thám hiểm... thông qua việc nghiên cứu sự nối kết giá trị nền tảng đa văn hoá.

+ Môn loại: 915.97 / V107Đ



Mã QR

160/. NGÔ QUANG DUY. **Tính hấp dẫn của di sản văn hoá Hạ Long trong phát triển du lịch** / Ngô Quang Duy // Tạp chí Văn hoá học. - 2019. - Số 6.- Tr. 51 - 59

Tóm tắt: Trình bày cơ sở đánh giá tính hấp dẫn của di sản văn hoá trong phát triển du lịch; đánh giá tính hấp dẫn của di sản văn hoá Hạ Long trong phát triển du lịch: tính hấp dẫn, tính kết nối, khả năng bảo tồn.

+ Môn loại: 915.972904 / T312H



Mã QR

161/. NGUYỄN ĐÌNH THÔNG. **Tìm hiểu nguồn gốc địa danh Bà Rịa** / Nguyễn Đình Thông // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 503.- Tr. 40 - 45

Tóm tắt: Trình bày nhiều ý kiến khác nhau về nguồn gốc, ý nghĩa Bà Rịa như: Bà Rịa là tên một vùng đất, một vương quốc gia, Bà Rịa là một địa danh, Truyền thuyết về bà Nguyễn Thị Rịa, Bà Rịa là một tộc danh...

+ Môn loại: 915.9777 / T310H



Mã QR

162/. HUỖNH CÔNG TÍN. **Tên gọi "Cù lao Giêng" theo dòng thời gian** / Huỳnh Công Tín // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 504.- Tr. 32 - 33, 36

Tóm tắt: Nghiên cứu về tên gọi của "Cù lao Giêng", An Giang; điếm qua lịch sử của vùng đất "Cù lao Giêng". Về mặt cấu trúc từ, Cù lao Giêng là tên gọi tổ hợp, gồm 2 thành tố: "địa hình + tên".

+ Môn loại: 915.9791 / T254G



Mã QR

163/. HOÀI PHƯƠNG. **Chuyện xưa, chuyện nay ở Côn Sơn** / Hoài Phương // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 21 tháng 4.- Tr. 8

Tóm tắt: Giới thiệu về Côn Sơn - là một trong 5 cù lao nằm dọc trên dòng sông Hậu thuộc khu vực 1, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ - Điểm du lịch văn hoá cộng đồng đặc biệt, được du khách nhiều nơi yêu thích và góp phần làm nên bản sắc cho văn hoá, du lịch Cần Thơ.

+ Môn loại: 915.979304 / CH527X



Mã QR

164/. NGUYỄN Q. THẮNG. **Hoàng Xuân Hãn - Nhà Việt Nam học lớn** / Nguyễn Q. Thắng // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 503.- Tr. 34 - 37, 48

Tóm tắt: Giới thiệu về cuộc đời và sự nghiệp của giáo sư Hoàng Xuân Hãn - Nhà Sử học, Hán Nôm, Giáo dục học, Lịch học tầm cỡ của văn hoá sử Việt Nam.

+ Môn loại: 959.703092 / H407X



Mã QR

165/. PHẠM MINH KHẢI. **Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Xuân Kỷ Mùi đến Xuân Kỷ Dậu** / Phạm Minh Khải // Tạp chí Văn Nghệ Cần Thơ. - 2019. - Số 101.- Tr. 3 - 8

Tóm tắt: Bài viết về khoảng thời gian hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Xuân Kỷ Mùi 1919 đến Xuân Kỷ Dậu 1969 với: Yêu sách của nhân dân An Nam; Ăn Tết với cán bộ, thiếu nhi ở Mátxcova và Bài thơ chúc xuân cuối cùng của Bác Hồ sẽ giúp người đọc hiểu về nhân cách, đạo đức và tác phong của vị lãnh tụ cả đời vì nước vì dân.

+ Môn loại: 959.704092 / CH500T



Mã QR

166/. PHẠM HỒNG CHƯƠNG. **Văn Tiên Dũng - Vị đại tướng anh hùng** / Phạm Hồng Chương // Tạp chí Mặt trận. - 2019. - Số 188. - Tr. 64 - 66

Tóm tắt: Đại tướng Văn Tiên Dũng, nguyên Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, là một vị tướng tài ba, mưu lược, nhà quân sự xuất sắc của dân tộc Việt Nam. Hơn 60 năm hoạt động cách mạng, ông đã có những đóng góp quan trọng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng Tổ quốc Việt Nam XHCN.

+ Môn loại: 959.704092 / V115T



Mã QR

167/. DƯƠNG THỊ KIM HUỆ. **Đảng vận động và phát huy vai trò của lực lượng thứ ba trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975** / Dương Thị Kim Huệ // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2018. - Số 285+286 (Quý III + IV)- Tr. 79 - 86

Tóm tắt: Khái quát sự ra đời và vai trò của lực lượng thứ ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; chủ trương của Đảng về vận động, phát huy vai trò lực lượng thứ ba trong Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975; sự vận động và phát huy vai trò của lực lượng thứ ba của Đảng trong Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975.

+ Môn loại: 959.7043 / Đ116V



Mã QR

168/. NGUYỄN THẮNG LỢI. **Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh : Biểu tượng đoàn kết toàn dân tộc vì sự nghiệp thống nhất đất nước** / Nguyễn Thắng Lợi, Trịnh Thị Hồng Hạnh // Tạp chí Mặt trận. - 2019. - Số 188. - Tr. 67 - 71



Tóm tắt: Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh là một kỳ tích của dân tộc Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Con đường huyền thoại này là tuyến giao thông chiến lược nối liền Bắc - Nam, là chiến trường diễn ra cuộc chiến đấu ác liệt giữa ta và địch. Đó là biểu tượng của chiến tranh nhân dân Việt Nam, sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc vì sự nghiệp thống nhất đất nước.

Mã QR

+ Môn loại: 959.7043 / Đ561TR